

ĐỔ XUÂN HỘI (Tổng Chủ biên) NGUYÊN THỊ THANH THUÝ (Chủ biên) LƯU PHUÔNG THANH BÍNH - TRÂN THANH SƠN



NHÀ XUẤT BẮN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH



LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh yếu quý!

Trên trởi táy các em là cuốn Khoa học 4 thuộc bộ sách giáo khoa Chân trời táy có của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Trong cuốn sác thhậy, các em sẽ được tim hiểu, khám phá những điều thủ vị về thể giới sự nhiên thông qua 32 bài học, thuộc 6 chủ đề: Chất; Năng lượi G. Thực vật và động vật; Năm; Con người và sức khoẻ; Sinh vật và hoù Jường.

Sách giáo khoa **Khoa** the dước biện saạn theo định hưởng phát triển phẩm chất và nành là người học, giúp các em không ngừng sáng tạo trước thể giữ từ miện rộng lớn, tạo cơ hội cho các em vận dụng các kiến thức để và vào đời sống hằng ngày, thực hiện những việc làm có ích với trong da định, cộng đồng và tự tin trở thành cổng dân của thể ki

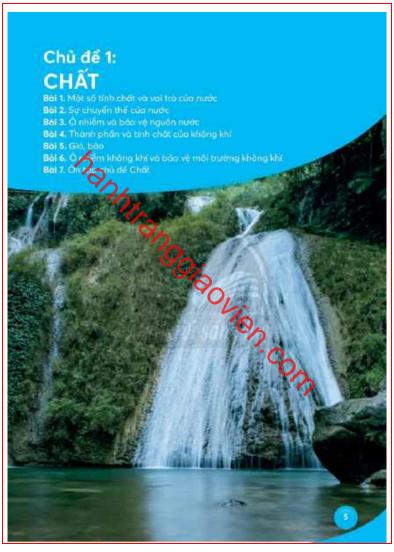
Chúng mình hấy cũng khám phá, thương tác và trải nghiệm thát nhiều qua các hoạt động quán lýt, thí nghiệm; thảo luận; đóng vai là nhà khoa học, tuyên thuyện viên,... để phát hiện thêm nhiều điều thủ vị, bố ích các em nhệ

Chúc các em có những trải nghiệm thủ vị cùng Kho bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo!

CÁC TÁC GIẢ

MÚC LÚC

Hường dân sử dụng sách	2
Lời nói đầu	3
Myc lyc	4
▲ CHŪ ĐỂ 1:	CHÙ ĐỂ &
CHÂT	NĀM
Bài 1, Một số tính chất và vai trẻ của nước	Bài 19. Sự đa dạng của nấm 73
Bài 2. Sự các lên thể của nước	Bài 20. Năm ăn và năm men trong đời sống
Bài 3. Ở nhiêm và bào vệ nguồn nước 14	Bài 21. Năm có hai
Bài 4. Thành pháp và tính chất	và cách bảo quân thực phẩm80
của không kh	Bài 22. Ôn tập chủ để Nấm
Bài 5. Gió, bào	77/
Bài 6. Ô nhiễm không khi là báo về	CHÚ ĐẾ S:
måi trường không kh	CON NGLIOT VA SUC KHOE
Bài 7. Ôn tộp chủ để Chất	Bál 23, Các nhóm chất định dướng
CHU DE 1	có trong thức ôn
MANG LUÇING	Sai 24. Giá trị định dưỡng
Bài 8. Nguồn sáng và	có trong thức ân91
sự truyển ánh sáng35	6 ca the khoe manh94
Bài 9. Anh sáng với đời sống 39	
Bài 10. Âm thanh	Bai 26 The phẩm on toàn99
Bài 11. Âm thanh trong đời sống	Bài 27. Mú (N. bệnh liên guyn địn dinh dướng
Bài 12. Nhiệt đó và nhiệt kế	Bei 28. Phong troch duoi nuoc
Bài 13, Sư truyền nhiệt	Bái 29. Ôn tập chủ 14
và vật dẫn nhiệt53	Con người và sắc hoặ
Bài 14. Ôn tập chủ để Năng lượng56	
	CHÚ ĐẾ 6:
CHÚ ĐỂ 3:	CHÚ ĐỂ 6: SINH VẬT VÀ MÓI TRƯỚNG
A THUC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT	Bái 30, Chuỗi thức án trong tự nhiên113
Bài 15. Thực vật cản gi để sống	Bái 31. Vai tró của thực vật
và phát triển?58	trang chuỗi thức án117
Bài 16. Nhu cấu sống của đặng vật63	Bái 32. Ôn tập chủ để
Bài 17, Châm séc cây trống	Sinh vật và mỗi trường122
và vật nuôi68	
Bái 18. Ôn tộp chủ để	Báng tra cứu thuật ngữ





Một số tính chất và vai trò của nước



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- · Một số tính chất của nước.
- . Một số vai trọ của nước.



six dung nước trong đôi sống hẳng ngày như thể nàc?

lột số tính chất của nước



Quan sát hình và tra lời các câu hỏi để hoàn thành bảng ở can trang.

Em nhìn thấy rã trá chy trong cốc nước (hình 1a) hay way (hình 1b)? VI sao?





- Có một các chứa nước dun sử để nguội, một các chứa sửa và một cốc chữa giấm. Làm thể ngọ lớp nhận biết được cốc chứa nước, cốc chứa sữa và cắc chứa gián
- Khi lần lượt rốt cũng một lượng nước (hoặc sửa, hoặc giảm) vào mỗi vật dụng ở hình 2a, 2b và 2c, em nhân thấy nước, sữa và giấm có hình dang như thế nào? Em rút ra kết luận aì về hình dang của nước, sữa và giấm?



Chất	Màu	Múl	VI	Hình dạng nhất định
Nurde:	Không	7	2	7
See	2	2	2	?
Giám	7	7	?	7



a) Thí nghiệm: "Nước hoà tan được một số chất"

Chuẩn bị. Một thĩa cát sạch, một thìa đường, một thìa muối, ba cốc trong suốt đựng nước.

Thực hiện: Cho cát sạch vào cốc thứ nhất, đường vào cốc thứ hai, muối vào cốc thứ ba. Quan sát cát, đường và muối trong mỗi cốc. Khuẩy đều nước trong mỗi cốc.

Than lugar:

- Quan sát và nhận xét cát, đường, muối trong mỗi cốc sau khi muẩy nước.
- Ket han vé tính hoà tan của nước.

b) Quáy sốt các hình và trả lời câu hói:

- Trong (m) 1 nước chây từ ống thoát nước đến mật đất theo chiều nào và hay trên một đất như thế nào?
- Trong hình 4, mớc thẩm qua khán vài hay mặt bản?







Cùng thảo luận

Em rút ra kết luận chung gì về những tính ở a của nước?



Do am

- Khi trời mưa, ta cần mặc loại trang phục gi để tránh mưa? Vi sao?
- VI sao mái nhà được làm đốc như hình 5?





- Nước ở dạng lóng không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định và hoà tạn được muối, đường,...
- Nước chảy từ cao xuống thấp và chảy lan ra khắp mọi phía.
- . Nước có thể thấm qua vài, giấy,... nhưng không thấm qua được ni lông, sắt,...





Quan sát các hình dưới đây và trả lời câu hỏi:

Nước có vai trò gì đối với sinh hoạt hằng ngày của con người?



- Häy liệt kê những hoạt động cơ sử dụng nước trong gia đình em.
- Nước cần thiết như thể nào đối với do sống thực vật và động vật?



Nước cần thiết như thể nào trong hoạt động sản xuất và dịch vu?





hanny was a second

- Cùng thảo luận Ở địa phương em, phò được sử dụng trong những hoạt động sản xuất hoặc dịch vụ đất
- Dố em Ở một số tính vùng Tây Bắc của We thụm bánh xe nước được dùng để dẫn tưới trong sản xuất nông nghiệp (hình M

Theo em, bánh xe quay được nhờ sử dụng tính chất nào của nước?



Nước có vai trò quan trọng trong đời sống của con người, độ ng lật và thực vật. Nước được con người sử dụng trong sinh hoạt, hoạt động sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.

Từ khoá

- · Không màu
- · Hoà tan

- Không múi
- · Thám

· Không vị

Sự chuyển thể của nước



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- · Các thể của nước.
- . Sự chuyển thể của nước.
- · Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.



ou trang hinh 1?



Coc the cua nur

dưới đây.

Xác định các thể rắn thị lông, thế khí (hơi) của nước trong mỗi hình







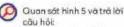
Sự chuyển thế của nước

Trong các hình 3a và 3b, 4a và 4b, nước đã chuyển từ thể nào sang thể πάο?



- Đế xuất và thực hiện thí nghiệm về sự chuyển thể trên của nước.
- Về lại sơ đổ các sự chuyển thể ở các hình 3a, 3b và 4a, 4b theo gọi ý.





- Sư chuyển thể nào của nước làm xuất hiện hơi nước phía trên nói?
- Sư chuyển thể nào làm xuất hiện nước ở dưới nắp nối?



Về lại sơ đỗ các sự chuyển thể ở hình 5 theo gợi ý.



Grieg shu vào hình



Về sơ đổ sự chuyển thể của nước.

Hãy kể một số ứng dụng về sự chuyển thể của nước trong đời sống hẳng ngày ở gia định em.

Ví du: Phơi khô quần áo ướt,...



- Nước có thể tồn tại ở ba thể khác nhau: rắn, lồng, khí (hơi).
- Nước có thể chuyển từ thế này sang thể khác. Nước từ thế lỏng bay hơi thành thế khi (hơi), nước từ thế lỏng động đặc thành thế rắn, nước từ thế rắn nóng chây thành thể lỏng, nước từ thế khi (hơi) ngưng tụ thành thế lỏng.

Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên



Quan sát hình 7 và cho biết:

- Sự chuyển thể nào làm cho nước ở mặt đất, biến, sông, hồ,... trở thành hơi nước.
- Hơi nước trở thành họt nước nhỏ trong máy do sự chuyển thể nào.
- Nước mưa sẽ rơi xuống đầu.
- Nước ở những nơi này sẽ chuyển thể như thế nào để tạo thành vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.





Hây về sơ đổ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên và chia sẽ với bạn.



Em tập làm khoa học: "Tim hiểu về sự chuyển thể của nước" Chuẩn b). Một bát ta: một cóc nhỏ, thấp, khô rào; tấm kinh trong: nước nóng: một số viên nước đá.

Thur hien:

■ Rốt nước nóng vào khoảng $\frac{2}{3}$ bát (hình 8a). Đặt cốc vào giữa bát.

Đây bát bằng tấm kinh trong (hình 8b).

Đặt nhẹ một số viên nước đã lên tấm kính (hình 8c). Sau khoảng
 3 phút, quan sát tấm kính và cốc (hình 8d và hình 8e).

an luant

- Emagy gi trên một kinh và bên trong cốc?
- Vi soo pác giọt nước nhô phía dưới tăm kính và có một ít nước trong các?
- So sánh các tiến tượng trong thí nghiệm trên với vòng tuần hoàn của nước trong thìnhiên





Cấn có người lớn hướng dẫn. Cẩn thận khi rót nước nóng vào bát để tránh bị bóng. Không dùng nước đạng sối





Trong tự nhiên, nước ở mặt đất, biến, sông, hó,... bay hơi vào không khi do sức nóng của ảnh sáng mặt trời. Hơi nước ở trên cao gặp khống khi lạnh, ngưng tụ thành những giợt nước nhỏ tạo thành những đám máy. Các giợt nước nhỏ hợp lại thành những giọt nước lớn tạo thành mưa rơi xuống bé mặt Trái Đất. Hiện tượng này lập đi lập lại tạo nên vòng tuần hoàn của nước trong tư nhiên.

Từ khoá

- Chuyển thể
 Nóng chây
- · Bay hoi
- Dông đặc
- Ngung tu
- Vông tuần hoàn của nước



Ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước



Trong bài học này, em sẽ tìm hiểu:

- Nguyên nhân gây ở nhiễm nguồn nước và hậu quá.
- Sự cần thiết phải bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước.
- Möt số cách làm sạch nước.







- Nguyên nhân gây ố nhỏ m nguồn nước và hậu quâ
- Quan sát các hình dưới đặt vợ cho biết:
 - Một số dấu hiệu nước bị á nhiệm
 - Những nguyên nhân nào gây them nguồn nước?









Hậu quả của ở nhiễm nguồn nước là gi? Theo em, vì sao cần phải bảo về nguồn nước?





- Nêu một số đầu hiệu và hưyện nhân nước bị ô nhiễm ở dia phương em.
- Hày hoàn thành bằng theo gợi y là dày và chia sẽ với bạn những nguyên nhân và hậu quả của việm nguồn nước đó.

STT	Nguyên nhân	Hộu quả		
1	Phun thuốc trừ sâu	Ô nhiễm nguồn nước gọy độc họi cho thực vật, động vật số là rong nước		
727	2	* 1		



- Có nhiều nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước như xả rắc, phân, nước thải không đúng nơi quy định; nước thải từ các nhà máy, khai thác khoáng sản chưa được xử lị: sự cổ trần dấu;...
- Nước bị ô nhiễm có màu lạ, có mùi hỏi thối, làm lan truyền các dịch bệnh như thương hàn, tả, kiết lị; huỷ hoại nơi sống và đời sống của các sinh vật,...



Bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước



 Quan sát các hình dưới đây và cho biết cắn làm gi để bảo vệ nguồn nước.



- Những việc nào nên làm để mọc hàm để tiết kiệm nước? Vi soo?
- Em cùng gia định đã làm nhược vậc gĩ để bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước?





- Không xả rác ra ao, hố, sông,...; cải tạo và bảo vệ đường ống dẫn nước; xử lí nước thải trước khi xả ra môi trưởng,... để bảo vệ nguồn nước.
- Sử dụng tiết kiệm nước thông qua một số việc làm như khoả với nước ngay sau khi sử dụng; tận dụng lại nước đã qua sử dụng để tưới cây, rửa xe, lau nhà,... sao cho hợp lí; kiểm tra định ki để kịp thời phát hiện và sửa chữa ngay khi đường ống nước bị rò ri.

Một số cách làm sạch nước



- Quan sát các hình dưới đây và cho biết có những cách nào để làm sạch nước.
- Gia đình và địa phương em thường làm sạch nước bằng cách nào?
- Theo em, vì sao cần phải sử dụng tiết kiệm nước?



Một số cách làm sạch nước thông thường như lọc, đun sối, sử dụng hoá chất. Để đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho sinh hoạt và hoạt động sản xuất, người ta tiến hành quá trình xử li nước tại các nhà máy.



Quá trình làm ra nước sạch phải tồn nhiều công sức và chi phí. Vì vậy, chúng to côn sử dụng tiết kiểm nước.



Thực hành làm sạch nước

Chudn bir

- Sòi cỡ nhỏ.
- Cát
- Bông.
- Nước đục.
- Môt chai nhưa (loại nhưa được phép sử dụng) dụng tích 1 lit trong suốt.
- Mot cái các cỡ lớn hoặc binh vot nước.

Thursday

- · Cắt đối chối thành hai phần.
- Duc một 🖋 🏋 ở nắp chai và ở phần phía Nên của phần B.
- Đặt ngược chư hình 22.
- Đật lần lượt các lớp bộng, cát, soi, cat.
- Rót nước đưc vào cho
- Quan sát nước nhỏ giớt ang các lớp lọc và chảy xuống dưới chai. Thán lướn:
- Nhân xét đô trong của nước trước khi loc và sau khi loc.
- Có nên dùng nước lọc này để uống ngạy chưa? Vì sao?

P Em tập làm tuyên truyền viên

- Häy cũng ban vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ nguồn nước, tiết kiệm nước và chia sẽ với bạn theo các nội dụng gợi ý sou:
 - Nguyên nhân và hậu quả gây ö nhiễm naudn nước.
 - Những việc cần làm để bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước.
- Vận động mọi người xung quanh bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước.

Từ khoá

- Ó nhiệm nguồn nước
- Bảo vẻ nguồn nước
- · Lam sach nước
- · Tiết kiệm nước



Dùng chai nhưa đựng nước

đã qua sử dụng.







Thành phần và tính chất của không khí



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- Một số tính chất của không khí.
- Thành phần của không khí.
- Sư cần thiết của không khi đối với sự chủy.



ugo thật sốu, đặt bản try thước ra. Em edm nhán duoic al?





Không khí có 8

a) Thi nghiệm: "Bắt không khí"

Chuẩn bì. Túi ni lỏng tự bay sinh học có kich thước bất ki, dây các sự Thực hiện: Mở miệng tui và xư là không khí ở bất ki vị trí nào trong lớp o Sau đó, dùng dây cao su buộc kín miệng (il Than luan:



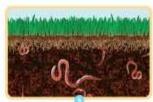
- Không khí có trong túi không? Vì sao m biết?
- Theo em, không khí có ở đầu?

 b) Nhúng miếng mút xốp khô vào nước. Đứng độ bóp mạnh, em quan sát thấy hiện tượng gì (hình 3)? Giải thích.



- c) Quan sát các hình sau và trả lời câu hội:
- Nhờ có yếu tố nào trong môi trường mà cá vàng và giun đất. hó hấp bình thường?
- Các con vật lấy không khí từ đầu?





Cá vàng sống trư

Giun đốt sống trong đất



Cùng tháo luận

- Quan sát hình 6 và giái thích vì sao. có bong bóng nổi lán



- Không khi có ở khắp nơi xung quanh chủng ta và có trong những chỗ rồng của vật.
- Không khí có ở trong nước và đất, nhờ đó mà các động vật thược sống trong các môi trường này.

Em tim hiểu thêm

- Đông vật và thực vật thuỳ sinh như các loài cá, tôm, rong,... có thể sống trong nước đọ có không khí ở trong nước.
- Trong đất cũng có không khí, nhờ đó mà một số động vật như mỗi, giun đất,... có thể sống trong đất.

Một số tính chất của không khí



Thí nghiệm: "Không khí có màu, mùi và vị không?"
 Chuẩn bị: Một tùi ni lông tự huỷ sinh học, một cây tâm.

Thực hiện:

- Hứng không khí bằng tùi ni lông tự huỷ sinh học và buộc miệng tùi lại.
- Dùng đầu nhọn của tăm châm thùng một lỗ trên cu như hình 7.



Thác Quan sát hiện tượng và trả lời câu hối:

- Ghé mài vào gắn lỗ thủng, em cảm nhận có hiện tượng gì?
- Rút ra kết lược về màu sắc, mùi, vị của không khí mà em quan sát, cảm nhận được
- Lām tương tự nhỏ trên nhưng nhỏ một vài giọt dấu gió vào bên trong tùi ni lông tước khi hứng không khí. Em ngữi thấy múi gi từ phân không khi không có vị trí lỗ thúng trên túi? Đó có phải là múi của không khi không.















Thí nghiệm: "Không khí có thể nén lại và giản ra không?"
Chưẩn bị, Một bơm tiêm.

Thurs hier:

- Kéo ruột bơm tiêm lên nắc cuối cũng để rút đây không khí (hình 9a).
- Bịt ngón tay vào đầu của vỏ bơm tiêm, đẩy ruột bơm tiêm vào hết cỡ (hình 9b).
- Thá tay nhưng vẫn tiếp tục bịt đấu vô bơm tiêm (hình 9c).

Tháo luận:

 Qươn sát hiện tượng, sử dụng các từ "nên lại" và "dân ra" để mô cá liện tượng ở hình 9b và 9c.



- Rút ra kết luộn về các that chẳng của không khí.
- Con người đã ứng dụng một số t nh thất của không khí vào trong đời sống như thế nào?
- Quan sát cách người thợ sửa xe đạp xác địch trí lỗ thúng trên sảm xe sau khi bơm đấy không khí. Vì sao người thờ với hiện được lỗ thủng?





- Không khi trong suốt, không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định.
- Không khi có thể bị nén lại hoặc dẫn ra.

Thành phần của không khí

🔪 👢 Quan sát biểu đổ sau và cho biết không khí bao gồm những khí nào?



Ngoài ra, trong thông khí còn chứa những gì?

- Thi nghiệm: "Trong khẩm thi có hơi nước không?" Cốc 1 Cốc 2
 Chuẩn bị. Hai cốc thuy tinh, nghĩ là phẩm màu, hai đĩa sử; nước rộc, nước lọc.
 Thực niệm: Bố trí thí nghiệm như
 - Cốc 1: Rót nước lọc vào cốc, pho 1 giọt đến giọt màu thực phẩm và cho thêm nước đá.
 - Cốc 2: Chỉ chữa nước lọc.
 - Sau khoảng 5 phút, quan sát bề mặt bên ngoài và đươ lýt qua mỗi cốc.
 Tháp luận:
 - Bể mật bên ngoài của cốc nào có nước? Đĩa lót dưới cắc nước nào khả ráo?
 - Vì sao bể mặt ngoài của cốc 1 có các hạt nước nhỏ bám vào?
 Hiện tượng này chứng tổ trong không khí có gí?

Em tim hiểu thêm

Trong không khi còn có bụi và hơi nước. Hơi nước chiếm một phần rất nhỏ nhưng là nguồn gốc sinh ra các hiện tượng máy, mưa....

Giải thích vì sao có những hiện tương như trong các hình 13 và 14.



Bụi bám bần quọt thông giá trong nhà



Hơi nước đọng trên cửa kính lúc trời lạnh

Thi no Tim hiểu không khí cần cho sự chảy

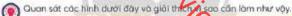
Chuẩn bị. Cây hện, bật lữa, cốc thuỹ tinh (cao hơn cây năn)

Thực hiện: Đốt cái giới và úp cốc thuỹ tính che kín cây nến. Quáy sốt hiện tương.



Thao luan:

- · Giải thích vì sao cây hơn ôi họ sau một thời gian,
- Nếu thay các thuỷ tính có nhi thời gian cháy của cây nến có thay đổi không? Giải thích.









- Thành phần của không khi gốm có khi ô-xi, khí ni-to, khi các-bó-nic và một số chất khi khác.
- Trong không khi còn có thể chứa bụi và hơi nước.
- Không khí cấn cho sự chây.

Từ khoa

- Thành phân của không khí
- · Tinh chất của không khi



Gió, bão



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

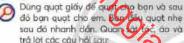
- Nguyên nhân gây ra gió.
- Các mức độ manh của gió.
- . Một số biện pháp phong tránh bảo.

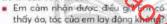


o các cây được ở Hình 1 bị thối về cũng





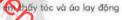




Cái gì đã làm cho tóc và áo lay đóng

 Khi được quat mạnh và nhanh hơn, (1) hấy tác và áo lay đồng như thể ngọ? Giải thích.





Thí nghiệm: "Làm chong chóng quay với cây n Chuẩn bị. Ba cây nên (có để lốt), một chong

chóng giấy, bật lửa.

Thực hiện: Đốt nến. Để mặt trước của chong chóng giấy hướng về phía các ngọn nến.

Tháp luận:

- Quan sát và mô tả hiện tượng.
- Không khí ở xung quanh ngọn nến đạng cháy nóng hay lạnh?
- Không khí ở xung quanh chong chóng như thế nào?
- Vì sao chong chông tự quay được khi đốt nến?
- Nguyên nhân sinh ra gió là gi?



Cùng thác luận

Giải thích vi sao ban ngày thường có gió từ biển thối vào đất liền, ban đêm ció từ đất liền thường thối ra biến.





Gió Ar biến thối vào đất liền vào ban ngày

Gió từ đất liên thối ra biến vào ban đêm



Cùng do: "Làm mũi tên chỉ hướng giớ"

Chuẩn bị. Từ bạ mỏng, tờ bia cứng, ống hút giấy, bút chỉ, các giấy, đĩa (hoặc vật bất kì có thể làm để có định kinh ahim, bằng định.

Thurchiën:

- Cát từ bia mông than hình vuông, ghi "Đ" (Đông), "T" (Tây), "N" (Nha) "Đ" (Bắc) ở bốn góc.
 Cắt từ bìa cứng thành (Lu th) cam giác cân
- to và nhỏ. Sou đó, dán hai híph hum giác cắn vào hai đầu ấng hút để tạo mi
- Xuyên bút chỉ qua chính giữa wớ bìa hình vuông và đáy của chiếc cốc giấy, Lắp mở hình như hình về gợi v.
- Đưa chong chồng ra ngoài. Xác định hương đồng và quay góc có chữ "Đ" về hướng đồng.











Săn phẩm hoàn thiện



- Khi không khi chuyển động gây ra gió.
- Không khi nóng nhẹ và bốc lên cao. Ngược lại, không khi lạnh năng hơn và di xuông thấp.

Em tim hiểu thêm

Trong tự nhiên, dưới ảnh sáng một trời, các phần khác nhau của Trái Đất không nóng lên như nhau. Phần đất liên nóng nhanh hơn biến và cũng người đi nhanh hơn biển. Không khi dịch chuyển từ nơi lạnh tới nơi nông. Sự chuyển động này của không khí sinh ra giớ.

Các mức độ mạnh của gió

Mô tả, so sánh độ mạnh của gió và chia sẽ với bạn về những biểu hiện của các mức gió trong mỗi hình sau.



Gió ở hình nào dưới đây manifem và được gọi là bão? Vi sao em biết?





Em tim hiểu thêm

- Thang sửc gió Bồ-pho (Beaufort) được Phò-răng-xit Bó-pho (Francis Beaufort), một đô đốc hải quản và đồng thời là một nhà thuỹ văn học người Ai-len (Ireland) tạo ra năm 1805. Thang sức gió được sử dụng để phục vụ cho công tác dự báo thời tiết.
- Gió từ cấp 8 trở lên và có gió giật từng cơn được gọi là bảo.

Một số hoạt động phòng tránh bão



- Quan sát các hình đười đây và chia sẽ với bạn về những việc cần làm để phòng tránh bão.
- Điều gi sẽ xây ra nếu không làm các việc này? Giải thích.
- Häy kể các biện pháp phòng chống bão khác mà em biết có ở địa phương.



- 0
- Khi nhận tin báo sắp có bão xây ra ở để trương, em và gia đình cần làm gi để phòng trành bão?
 - Sưu tẩm và trưng bày tranh ảnh về một số hợp động phòng tránh bão mà địa phương nơi em sống thường áp dựng.



- Gió có nhiều cấp độ, từ nhẹ đến mạnh. Bào có gió mạnh hoặc rất mạnh. Bào gây ra những thiệt hai rất lớn về người và tài sản,
- Đế phòng tránh bào cần: thường xuyên cập nhất thông tín về cơn bào; tim cách bào vệ nhà cửa, tài sản, cây trông và vật nuôi; để phòng tại nan do bào gây ra (ngắt nguồn điện, trú ẩn ở nơi an toàn; không ra khơi,...).

Tür khod

- Gió
- · Bāo
- · Cấp độ giớ



Ô nhiễm không khí và bảo vệ môi trường không khí



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- · Nguyên nhân gây ở nhiễm không khí.
- · Hàu quá của ở nhiễm không khi.
- . Một số việc cấn làm để báo vệ môi trường không khú.







- Nguyên nhân gây ở nhiễm không khi
- Quan sát các hình dưới đây và cho biết:
 - Một số dấu hiệu không khí bị ô nhiễm.
 - Theo em, có những nguyên nhân nào gây ô nhiệm hông kh?









Nguyên nhân gây ở nhiễm không khí:

- Nguyên nhân tự nhiên: núi lửa phun trào, chây rùng....
- Nguyên nhân nhân tạo: khí thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và các hoạt động sinh hoạt của con người.



 Hày kể những việc cần làm để bảo vệ môi trường không khí mà em biết. Em đã làm gi để bảo vệ môi trường không khí?



Em töp löm tuyên truyên viên

- Hây viết hoặc vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ môi trường không khí.
- Tuyên truyền với ban bè và người thân những việc cần làm để bảo về môi trường không khí.



- Ö nhiệm không khi gây rất nhiều hậu quả cho pa người. động vật và thực vật.
- · Để bảo vệ môi trường không khí, chúng ta cần: trọng nhiều cây xanh; không đốt rác bừa bãi, xử li rác thái đưng quy định; sử dụng phương tiên giao thông công công;

Tir khoá

- · O nhiệm không khi
- · Bảo về môi trường không khi

Em tim hiểu thêm

- Ô nhiễm không khi gây nên các mùi lạ, làm giảm tắm nhìn, gây biến đổi khi hau....
- Không khí trong nhà cũng có thể bị ô nhiễm do khái thuốc, sử dụng chất tấy rừa, sơn tường,...



Ôn tập chủ để Chất

Sơ đổ hoá

Hây về hoặc viết những điều em đã học được từ chủ để Chất và chia sẽ với ban.

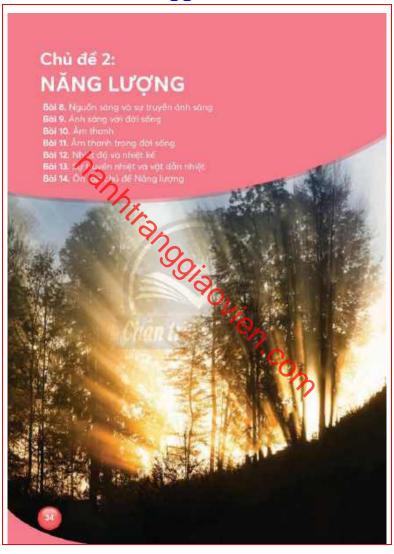


2 Em tập làm khóa học

 Điều tra về tính trạng ở ngài môi trường nước, không khí ở địa phương em và hoàn thanh phiếu theo gợi ý.

PHIEU DIEU TRA				
Nơi/ Địa điểm	Tinh trạng ô nhiễm	Nguyên nhân gây ở nhiễm	Hậu quá	Đế xuất
Khu dân cư	Khói nhiều	Dùng bếp thon tổ ong	Ö nhiễm không khí	Dung Tép ga,
7	7	0.7()	7	?

- Chia sẽ với bạn và thấy cô giáo về:
- Tình trạng ô nhiễm nước, không khí ở địa phương.
- Những thái quen không tốt dẫn đến ô nhiễm môi trường.
- Những việc nên làm để bảo vệ môi trường nước, không khí và sức khoẻ con người.





Nguồn sáng và sự truyền ánh sáng



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- . Vật phát sáng và vật được chiếu sáng.
- . Vật cho ánh sáng truyền qua và vật cần ảnh sáng.
- . Sự truyền thắng của ánh sáng.
- · Anh sáng và bóng của vất,



rhân xất gi về đường đi của ánh sáng trong





Vật phát sáng và lật được chiếu sáng



Thi nghlèm:

Chuẩn bị. Một hộp các có và kín, có hai lỗ tròn phía trên và một khe có nắp đây phía sau để các liệt sẽ các vật vào; một đến pin; một số đổ vật, giấy và bắt (hình s



Thur hien:

- Đặt đổ vật hoặc từ giấy có viết chữ vào hộp do kín hộp. Mắt đột sát hộp, nhin vào một lễ tròn, Lấy tay bịt kín lễ bọn thứ hai.
- Läy tay ra và chiếu đèn pin vào lỗ tròn thứ hai.

Tháo luận:

- Khi bịt kin lỗ tròn thứ hai, em có nhìn thấy gi trong hộp không? Vì sao?
- Vì sao khi chiếu đèn pin vào lỗ thứ hai, em nhìn thấy đổ vật trong hộp?
- Nếu gọi vật phát ra ánh sáng là vật phát sáng (hay nguồn sáng) và vật nhận ánh sáng chiếu đến là vật được chiếu sáng thì trong thí nghiệm này, vật nào là vật phát sáng, vật nào là vật được chiếu sáng?
- Trong thí nghiệm trên, vật nào là nguồn sáng? Tim một số ví dụ về nguồn sáng trong tự nhiên.



Cũng thảo luận

Hây kể tên một số vật phát sáng và vật được chiếu sáng trong lớp học của em và chia sẽ với ban.

Vật cho ánh sáng truyền qua và vật cản ánh sáng



 Anh sáng sẽ truyển qua được cuốn sách hay tẩm kính trong? Háy để xuất cách thực hiện thí nghiệm để kiểm chứng dy đoán của em.



Th nghiệm

Chuẩc Một tấm kính trong, một cuốn sách, một đến più

Thực hiện

- Chiếu đèn pin để tạo vệt sáng trên mặt bán.
- Lân lượt lấy tâng lịnh và cuốn sách chắn trước đèn pin (hình số và 3b).



Thảo lướn

- Khi dùng tấm kính choa tược đèn pìn, em thấy gi trên mặt bàn?
 Vì sao?
- Điều gi xảy ra khi dùng cuốn roc chắn trước đến pin?
- Kết luận được gì về sự truyền tro nh sáng qua tấm kính và qua cuốn sách?



Cùng tháo luận

Hoàn thành bảng theo gọi ý dưới đây và cha sẽ với bạn.

Đố vật hoặc chất	Cho ánh sáng truyền qua	Can only sang
Bức tướng gạch	Không	(A)
Kinh trong	C6	Không
Nước trong	?	?
Mánh gỗ	2	

- Vì sao ta có thể nhìn thấy những ngôi sao lấp lánh trên bầu trời vào những đêm bầu trời trong và không có mây?
- Vì sao vào ban ngày, mặc dù trời sáng nhưng đôi khi ta không nhìn thấy Mặt Trời?



- Rêm cửa thường được dùng để làm gi?
- Bế nuôi cá cảnh thường được làm bằng gì? Vì sao?



- Ta nhìn thấy được một vật khi vật này phát sáng hoặc được chiếu sáng. Mặt Trời, bóng đèn, ngọn lửa của nến (đèn cấy),... là các vật phát sáng. Vật được chiếu sáng khi nhân được ảnh sáng chiếu đến.
- Ánh áng truyền qua được những chất trong suốt như thuỷ tinh, nước trong không khi sach.... Những vật cần ánh săng như bức tường gạch, miéni (3)... không cho ánh sáng truyền qua.



Sự truyền thống của ánh sáng



Thí nghiêm

Chuẩn bị: Ba tấm bia kich thước khoảng bảng cuốn vở có khoét lỗ tròn nhỏ ở giữa, đất như đến pin, một sợi dây mềm.

Thus hiệm



Đạt bà tốm bia thẳng đứng trên đất năn. Cô la dây xuyên qua ba lỗ tròn sao cha by la tron cung năm trên một đường thông (hình 4).

- Dùng đèn pin chiếu vào tấm bìa phía trước để có vật sáng trên tường (hinh 5).
- Kéo tấm bìa ở giữa lệch sang một bên.



Thao Juan:

- Vì sao khi ba lỗ tròn thắng hàng, ta thấy có vệt sáng trên tường?
- Vì sao không thấy vật sáng trên tường khi tấm bìa giữa bị lệch sang một bên?
- Có thể kết luận ai về đường truyền của ánh sáng?

Anh sáng và báng của vật



Thi nghièm

Chuẩn bị: Đên pin, tấm bia, hộp đựng bút. Thực hiện:



- Dùng đèn pin chiếu sáng tẩm bìa.
- Đặt hộp bút vào khoảng giữa đén pin và tấm bìa (hình 6).
- Di chuyển đén pin hoặc hộp bút ra xa và lại gần tấm bìa.
 Thác luận:
- Jɨŋ nhin thấy gì trên tấm bia khi có hộp bút giữa tấm bia và dự sin? Vì sao?
- Hì Đơng và kích thước bóng của hộp bút trên tấm bia thay đổi như thể bàc khi di chuyển đên pin hoặc hộp bút ra xa và lại gắn tấm bìa
- Em rút ra a do tét luận gi về sự thay đổi của bóng khi vị trí của vật hoặc ngườn ông thay đổi?



Dő em

 Xác định hưởng của và rời trong các hình 7a và 7b.





 Để tránh nằng, em sẽ chọn đứng ở vi trí nào?



Trò choi: "Tạo bóng bảng tay". Dùng hai bán tay tạo bóng trên tường như trong các hình 8a, 8b, 8c và đoán đó là con vật gi.







- Trong không khí, ánh sáng truyển theo đường thắng.
- Ánh sáng chiếu vào một vật cản ánh sáng sẽ tạo bóng ở phía sau vật đó.
- Bồng của vật cần ánh sáng có hình dạng tương tự với vật và có thể lớn hoặc nhỏ hơn vật. Kích thước bóng của vật thay đổi khi vị trí của vật hoặc của nguồn sáng thay đổi.

Từ khoá

- Vật phát sáng
- Vật được chiếu sáng
- · Vật cản ảnh sáng

- Truyển thắng
- · Bóng của vật
- Nguồn sáng



Ánh sáng với đời sống

- Trong bài học này, em sẽ tìm hiểu:
- . Vai trò của ánh sáng đối với sự sống.
- · Ánh sáng và việc bảo vệ mất.



fối uới sinh ướt trần Troi Đất nếu khẳng có ảnh sống mặt trời?



 Quan sát các hình du và cho biết ánh sáng mặt trời có vai trò như thế nào đối với 🕡 sống của con người, đồng vật và thực vật.









 Ánh sáng nhân tạo đem lại lợi ích gì trong việc chắn nuôi và trồng trot?





- Ánh sang mặt trời đóng vai trò quan trọng ở giai đoạn nào trong vòng tượn hoặn của nước trong tự nhiên?
- Kể các ví dụ khác thể hiện vai trò của ánh sáng trong đời sống.
- Cùng thảo luận

Đời sống của con người và động vật, thực vật sẽ bị ảnh hưởng như thể nào khi thiếu ánh xuối mặt trời? Vi sao?

Em đồng tình với ý kiến của gự nào? Giải thích.





Ánh sáng mặt trời chiếu sáng, sưới ấm cho con người, động vật, thực vật sinh sống và phát triển.

Ánh sáng và bảo vệ mất.



Quan sát các hình đười đây và cho biết những việc nên làm và những việc không nên làm để bảo vệ mắt. Hãy giải thích vi sao.



Em tim hiểu thôm

- Tia la-de là ánh sáng rất mạnh, có thể làm tốn thương mắt.
- Không sử dụng bút la-de chiếu vào người khác.



 Ban nào trong các hình dưới đây có tư thế ngối đúng và có ánh sáng thích hợp để học tập? Vì sao?





- Em đã thực hệ tự thể ngôi học như thế nào để đảm bảo khoảng cách đọc việ phù hợp và có đủ ánh sáng để giúp bảo vệ mắt, phòng tránh bị vận khị?
- Nên và không nên làm guyê nào vệ mắt khôi tác hại do ánh sáng quá mạnh hay ánh sáng quá nài gây ra?



Bo tri goc học top có anh sáng thiệt

- Hãy kiểm tra điều kiện chiếu sáng ở góc học tập của em.
- Cân làm gi để góc học tập có đũ ảnh



Để bào vệ mắt và phòng tránh bị cận thị em cần: tránh ánh sắng thiếu vào mắt; đọc, viết duới ảnh sáng thích hợp; thực hiện được ư thể ngối học đúng, giữ khoảng cách khi đọc, viết phù hợp.

Từ khoá

- · Chiếu sáng
- · Cán thị
- · Bảo vệ mất



Âm thanh



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- · Am thanh và ngườn âm.
- · Sự lạn truyền âm thanh.



ang bit mat nhima





Am thanh và nguồn à



Chuẩn bị: Thước kim loại mông day cao su.

Thực hiện.

- Một tay giữ chất một đầu của thước, tay kia bật nhe vào đầu còn lai (hình 2).
- Kéo căng đây cao su giữa hai. ngón tay. Gấy manh dây cao su (hinh 3).

Thoo ludn

- Em có nghe thấy âm thanh từ cây thước và từ dây cao su không?
- Thước và dây cao su có rung động không? Em có thể kết luận gi về mối liên hệ giữa sư phát ra âm thanh và sư rung động của vật?







- Tạo âm thanh bằng cách gã thia vào thành của khay bằng kim loại có chứa một số hạt gạo (hình 4). Những hạt gạo di chuyển chứng tổ điều gi?
- Khi ta nói, âm thanh được phát ra từ hoi dây thanh trong thanh quản ở cổ (hình 5). Hai dây thanh trong thanh quản yếy có rung động khi ta nói không? Làm cách nào để biết điểu này?
- New ai vật phát ro âm thanh là nguần âm thi trong hai ví dụ trên, nguồn âm là vật nób







"Điệu nhạc trong gác tắc thuỳ tinh"

Chuẩn bị Sáu cốc thuy nh giống nhau, một chai nước một thia kim loại.

Thur, hiện:

- Rót các lượng nước khác nhau lần lượt vào năm cốc, cốc còn lại để trông như hình 6.
- Lấy thía gỗ vào từng cốc để tạo để Nhọc mà em thích. Thảo luận. Khi gỗ thía vào mỗi cốc, âm thank ở nỗi cốc phát ra như thế nào?



Các vật phát ra âm thanh đều rung động. Vật phát ra âm thanh được gọi là nguồn âm.

Em tim hiểu thêm

- Khi âm thanh được truyền vào bên trong tại của chúng to, âm thanh làm màng nhi trong tại rung động giúp chúng ta nghe được.
- Chúng ta cón giữ vệ sinh tai, tránh làm màng nhi bị tổn thương có thể dẫn đến bênh điếc.

0

Sự lạn truyền của âm thanh



Thí nghiệm

Chuẩn bị: Một chậu nước, hai chiếc thìa kim loại, mặt bản gỗ,

a) Thí nghiệm 1: Âm thanh truyền trong nước
 Thực hiện: Gỡ hai chiếc thìa kim loại vào
 nhau trong nước (hình 7).

Thoa luan

- In tai vào thành chậu, em có nghe trong hai chiếc thìa trong nước chạm nhay thông?
- Åm thank só truyển được trong nước không?
- b) Thí nghiệm (: An thanh truyền trong vật rắn

Thực hiện: Áp tai Mực mặt bán, một tay bịt tai còn lại, nột tay đặt lên mặt bán. Một ban gotta mặt bán (hình 8).



Thoa luan

- Em có nghe tiếng gô của tay khô lợi Lúc đó, mặt bản có rung động khôr lợi
- Åm thanh có truyển được trong gỗ kh

Từ các thi nghiệm trên, em kết luận được gi về sự lan truyền của âm thanh trong chất lỏng như nước và trong chốt rắn như gỗ?



Cùng tháo luận

Trong các trường hợp sau, âm thanh có thể truyền được trong mài trường nào?

- Nghe tiếng thấy có giảng bài trong lớp.
- Nghe được tiếng nói của nhau qua điện thoại tự làm bằng dây và hộp (hình 9).







- Khi ban Hũng nói chuyên, ban An hay ban Hoa nahe rö hơn (hình 10)? Vi sao?
- Em kết luận được gì về đô to của âm thanh khi người nghe ở gần nguồn âm hơn?





Congrage too: "Tyr lam ong nghe y të"

Duna (Nột ống dài, hai phêu, bằng đính, kéo.

There there

- Đặt đầu nỗ giệu vào hai đầu ống dây (hình 11a).
- Dùng bảng định bản kin chỗ nổi của mỗi phễu với đầu mỗi ống.
- Áp sát một đầu bệy vào ngực trái, đầu phêu còn lai áp vào tại (h)nh 11b).

Theo lugn:

- Em có nghe được ảm thị nh tị không? Vì sao?
- Em có thể đểm nhịp đặp của thì nhờ ông nghe này không?







Am thanh truyền được qua chất khí, chất lỏng và chất rắn. Khi âm thanh lan truyền ra càng xa thì độ to càng giảm.

Từ khoá

- · Am thanh
- Nguốn âm
- · Rung động



Âm thanh trong đời sống



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- . Vai trò, ting dung của âm thanh trong đời sống.
- . Chống ở nhiễm tiếng ốn,



g nghe được những âm thanh gi mỗi ngày?

Vai trò, ứng d) ng của âm thanh trong đời sống

Quan sát các hình a và cho biết vài tro của âm thanh trong đời sống.







- Ern häy kể một số tính huống âm thanh được sử dụng trong đời sống.
 - Hày lấy một số ví dụ động vật cũng sử dụng âm thanh để giao tiếp.



Quan sát các hình dưới đây và cho biết:

- Tên của mỗi nhạc cu.
- Làm thế nào để các nhọc cụ này phát ra âm thanh.
- So sánh cách làm phát ra ám thanh của mỗi nhạc cu,









 Train một số nhọc cụ và thu thập thông tin về các nhọc cụ này theo arty.

Tên nhọc cự	Các bộ phận chính	Cách phát ra âm thanh
Trống	Một bống	Gð
7	1/2 3	?

 Chia sẻ với bạn kết cho so sánh cách làm phát ra âm thanh của các nhạc cụ này.



Cong song too: "Ty tam don"

Chuẩn bị: Một hập giấy, kéo, bốn đây ca độ dày khác nhau, hai cây bút chi.

Thurshien:

- Dùng kéo khoết một lỗ trản trên một một của hóp giấy.
- Bao bốn sợi dây cao su vòng quanh hộp. Kê hai (â) bút chỉ dưới các đây để dây không chạm mặt hộp (hình 8).
- Läy tay gây từng dây cao su.
- Chia sé với bạn sản phẩm của em.



- Âm thanh đóng vai trò quan trong trong đời sống hàng ngày như học tập, giao tiếp, thường thức âm nhạc, báo hiệu,...
- Có nhiều loại nhạc cụ khác nhau. Dựa vào cách phát ra âm thanh, có nhạc cụ dây (đàn ghi ta), nhạc cụ hơi (sáo, kên), nhạc cụ gô (trống, đàn đá, cổng, chiếng),...

O nhiễm tiếng ốn



 Quan sát các hình dưới đây và cho biết nguyên nhân gây ra tiếng ổn và những tác hại do tiếng ổn gây ra.







- Kể tên và nêu tác hại của những tiến N khác.
- Em và gia dình thường phải nghe những tiếng ốn nào?

Em tim hiểu thêm

- Đơn vị đo độ to của âm thanh là để-xi-ben (ki hiệu đB). Vi dụ như yếng nói chuyển bình thường có độ to bằng khoảng 50 dB, tiếng là rơi có độ to bằng khoảng 20 dB, âm thanh có độ to lớn hơn 70 dB được xem như là ô nhiễm tiếng ốn.
- Tiếp xúc thường xuyên với tiếng ôn có thể gây tác họi đến thính giác, mệt môi, nhức đầu, công thẳng, rối loạn giấc ngủ và gây ra một số bệnh tim mạch.



- Chia sê với bạn về cách giảm ở nhiễm tiếng ổn trong các hình dưới đây.
- Em còn biết những cách nào khác có thể làm giảm ô nhiễm tiếng ốn?





 Ó bững nơi nào em không nên gây tiếng ôn? Vì sao? Em làm gi để tháng gây tiếng ôn ở những nơi này?



Tìm hiểu các nguyên nhân gây ở nhiễm tiếng en địa phương em và chia sẽ với ban.



- Ô nhiễm tiếng ón gây tác hại cho sức khoẻ như đau đầu, mất ngủ, suy nhược, giảm thính giác,...
- Để giảm tác hại tiếng ổn chúng ta có thể đóng của, mang chụp tai hoặc nút bịt tai, di chuyển ra xa nguồn âm...
- Mọi người cán thực hiện các quy định giữ trật tự nơi công cộng và có ý thức không gây tiếng ổn cho những người xung quanh.

Từ khoá

- · Giao tiép
- Nhạc cụ
- Ö nhiệm tiếng ón



Nhiệt độ và nhiệt kế



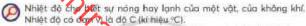
Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- Nóng, lanh và nhiệt đô.
- · Nhiệt kế và cách sử dụng nhiệt kế.



lới sống, to dùng dụng cụ gi để biết chính xác một vật nóng hơn hay lạnh





Vật nóng hơn có (1) t độ cao hơn. Vật lạnh hơn có nhiệt độ thấp hơn. Quan sắt các hình và trắ lời câu hỗi:

- Cốc nước trong hìng the bay cốc nước trong hình 1b có nhiệt độ cao han?







Cùng bạn tim hiểu về nhiệt độ trong một ngày tại địa phương em.

Nhiệt kế và cách sử dụng nhiệt kế

Nhiệt kế là dụng cụ để đo nhiệt độ. Các nhiệt kế thông dụng là nhiệt kế thuỹ ngắn, nhiệt kế điện từ (hay nhiệt kế số) và nhiệt kế hồng ngoại.

Quan sắt hình 4 và 5, cho biết công dụng của nhiệt kế.





Thực hành (c) hiệt độ cơ thể

Chuẩn bị: Một số nhiệt kế thích hợp để đo nhiệt độ cơ thể.

Thực hiện: Cùng có bán đo nhiệt độ cơ thể,

That luộn: So sánh kết quản to được với nhiệt độ trung bình của cơ thể người khoẻ mạnh là kit 35.27 °C.



Không tự ý sử dụng nhiệt kế thuy (gàn, Thuỳ ngắn là chất độc.

Do nhiệt độ của khẳng khí trong phór

Đặt một nhiệt kẽ thuy ngắn và một nhiệt và địn từ lên mặt bản ở giữa phòng. Đợi khoảng 3 phút và đọc kết và tiên mỗi nhiệt kế. So sánh các kết quả thu được.



- Vật hoặc không khí nông hơn có nhiệt độ cao hơn. Vật hoặc không khí lạnh hơn có nhiệt độ thấp hơn.
- Nhiệt kế là dụng cụ dùng để đo nhiệt độ của người, một vật hay nhiệt độ không khi. Có các loại nhiệt kế khác nhau. Mỗi loại nhiệt kế được dùng tuỳ theo mục đích.
- Nhiệt đô trung bình của cơ thể người khoẻ manh là khoảng 37 °C.

Từ khoá

· Nhiệt độ

Nhiệt kể



Sự truyển nhiệt và vật dẫn nhiệt



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- . Sư truyền nhiệt và vật dẫn nhiệt.
- Hiện tượng dẫn nhiệt trong đời sống.



gần sự thay đối nhiệt độ của cốc trà năng một khoảng thời gian.





Sự truyền nhiệt



Thí nghiệm Chuẩn bị: Một thìa kim bị một bát nước nóng.

Thus hiện:

- nhiệt độ của thìa.
- Đặt thía này vào bát nước nông trong với phát (hình 2). Khí chạm tay vào thìa, tay em cảm thấy thế nào so với khi thia chưa những νάο πước?

Thao luan:

- Nhiệt đã truyển từ vật nào sang vật nào? Vì sao?
- Em kết luận được gì về chiều truyền nhiệt giữa vất nông và vật lanh?



Cùng thảo luận

- Vì sao bàn tay em lanh đi khi áp vào cốc nước đã lạnh (hình 3)?
- Nhiệt được truyển từ vật nào đến vật nào?





0

Vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém



 Hãy thiết kế thí nghiệm với một thìa bằng kim loại (như sắt), một thìa bằng gỗ có kích thước và hình dạng gắn giống nhau để biết thìa nàa dẫn nhiệt tốt hơn, thia nào đẳn nhiệt kém hơn.

Thí nghiệm

Chuẩn bị. Cốc nước nóng, một thìa gỗ, một thìa cát có kích thước và hình dạng gắn giống họau.



Thus

- Nhúng họ thịa vào cốc nước (hình 4). Đợi khoảng từ 2 phút đến
- 3 phút.
- · Chạm nhẹ tạy vào mỗi thịa. Tay em cảm thấy gi?

Thác luận:

- . Em thấy thịa nào nong hơn?
- Rút ra kết luận gi về tinh sắc nhiệt của gỗ và của kim loại (như sắt)?



- Các dụng cụ đun náu trong bếp thường làm bằng gi?
 Tay cắm của các dụng cụ này thường làm bằng gi?
 Giải thích.
- Chúng ta thường mặc trang phục làm bằng chất liệu gi để giữ ấm cơ thể khi thời tiết lạnh? Vì sao?



 Kể những vật dụng giúp giữ cho nước được nóng lầu trợng gia đình em. Tìm hiểu về cách giữ nhiệt của các vật dụng đó.



- Khi hai vật có nhiệt độ khác nhau tiếp xúc với nhau thi nhiệt được truyền tử vật nóng hơn sang vật lạnh hơn.
- Những vật bằng kim loại như sắt, đồng,... dẫn nhiệt tốt. Những vật bằng vài, gỗ, thuỳ tính,... dẫn nhiệt kém.

Yì sao vào ban ngày, những lúc có Mặt Trời, cát ở bài biển có khi trở nên rất nóng và ta nên mang giảy, đép để tránh bị bóng chặn?



Cùng ang 'Tự làm binh giữ nhiệt'

Chuẩn bi: Hay tại thuỹ tính 330 ml, một số khân giấy hoặc vái, bằng dính.

Thurchier:

- Một chai để nguyên
- Löy giấy hoặc vài thư chai thứ hai (hình 7a). Sau đó, dùng bằng dính bao quanh (thu hà).
- Rôt nước ẩm vào mỗi chai vào kin não. Sau khoảng thời gian
 15 phút, tiến hành so sánh nhiệt do gia nước trong mỗi chai.

Theo lugic Nhiệt độ nước trong hai chái ở khác nhau không? Vì sao?





Con người đã ứng dụng tinh dẫn nhiệt tốt hay kém của các vật liệu để chế tạo dụng cụ làm bếp, bình giữ nhiệt, trong phục giữ ẩm,...



Ôn tập chủ để Năng lượng

Sơ đổ hoà

Häy viết, về những điều đã học được sau chủ để Năng lượng theo
 aci ý.



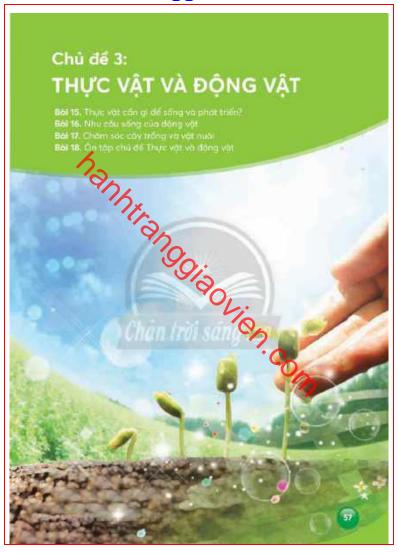
Chia sé với các bạn cùng lới chi phẩm của em.

Em top lam khod hoc

 Điều tra về tình trạng ở nhiễm tiếng ở địa phương em và hoàn thành phiếu theo gợi ý.

PHIEU BIEU TRA						
Nal/ Địa điểm	Tình trọng ở nhiễm	Nguyên nhân gây ô nhiễm	Hậu quả	Dé lagit		
Khu dân cư	Tiếng ốn sau 10 giờ tối	Loa phát tiếng ca hát	Mất ngủ	Trạc đổi với người co hát để giảm âm thanh		
7	7	?	?	7		

- Chia sê với bạn và thấy cô giáo vế:
 - Tình trạng ô nhiễm tiếng ổn ở địa phương.
 - Những nguyên nhân gây ở nhiễm tiếng ấn.
 - · Những việc nên làm để giảm tác hai của tiếng ốn.





Thực vật cần gì để sống và phát triển?



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- · Các yếu tố cần thiết cho sư sống và phát triển của thực vật.
- Khả năng tự tổng hợp chất định đường cần cho sự sống của thực vật.



rsh Tuà cho hiệt:

- Cây đầu có cần thức ăn để sống và phát triển không?
- Thức ản của cây đậu là gì?





Các yếu tố cấn cho sự sống và phát triển củy thực vật



 Quan sát các hình mô tả bốn thí nghiệm đố với cây đậu xanh sau đây:

Cay đổi chứng

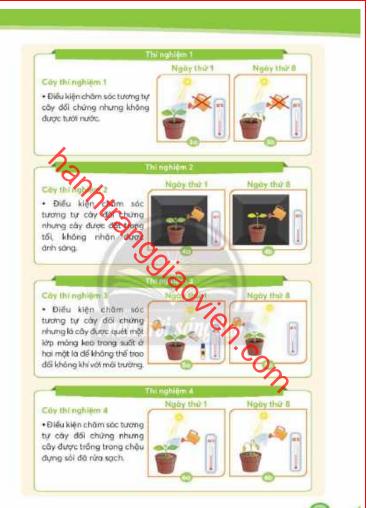
- Tưới nước đẩy đủ.
- · Đất dưới ánh sáng mặt trời.
- · Nhiệt độ mội trường thich hop.
- · Trống trong chậu chức đất có chất khoảng.

Ngày thứ t



Ngay that I





Hoàn thành phiếu theo gọi ý:

Tên cây	Nuive	Anh sáng	Khōng khi	Chất khoảng	Kết quả quan sát ở ngày thứ B	Giải thích kết quả thí nghiệm
Cây đối chứng	C6	C6	Có.	Cô	Cây sống bình thường	7
Cây thi nghiện T	7	?	7	.7	7	7
Cây thi nghiệp 2	7.	7	2	7	7.	7
Cây thí nghiệm 3	7	7	7	7	7	7
Cây thừnghiệm 4	7.	人	7	?	7	- 7

- Rút ra kết luận vi yếu tố cần thiết để cây có thể sống và phát triển bình thười
- Nếu thời tiết năng nong có du thì những cây lúa ở trong hịnh có sống và phát triển bình thườn không? Giải thích:

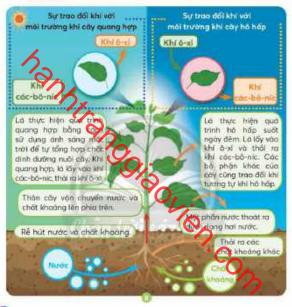
Chan tròi sa



Thực vật cấn đủ nước, chất khoảng, không khí, ảnh sáng và nhiều độ kich hợp để sống và phát triển bình thường.

- Khá năng tự tổng hợp chất dinh dưỡng cấn cho sự sống của thực vật
 - Quan sát hình 8, đọc thông tin trong hình vẽ và trả lời các câu hỏi:
 - Cây xanh tự tổng hợp chất định đường nhờ những yếu tổ nào?
 - Sự tổng hợp chất định dưỡng được thực hiện chủ yếu ở bộ phận nào củo cây xanh? Quá trình này gọi là gi?

- Quá trình quang hợp ở là còn tạo ra khí gi? Sự trao đổi khí này có gì khác so với quá trình hỏ hấp ở cây xanh?
- Bộ phận nào giúp cây xanh lấy nước và chất khoảng cho cây?
- Bộ phận nào của cây có chức năng đưa nước và chất khoảng từ rễ lên lớ?



Hoàn thành sơ đổ trao đổi chất ở thực vật với môi trường theo gợi ý.

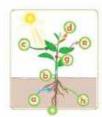




Tro choi: "Al dúng, ai nhanh?"

Cùng ghép các thể chữ vào sơ đổ trao đổi chất trong quá trình quang hợp.







Em Kip àm khoa học: Thí nghiệm "Lá có thoát hơi nước không?" Chuẩn (Nat cây trống trong châu, một túi nì lồng trong suốt đủ để bao trùm chòu trồng cây, một túi ni lõng trong suốt lớn hơn để bao trùm cả chấu và cây, hai sợi dây buộc.

Thur hiệm

- Tưới nước vừa đủ cho châu cây.
- Đặt chậu cây vào tự y họng nhỏ và buộc tũm
- miệng từ lại sao cho khi vào thàn của cây.

 Đột tiếp chậu cây vào thàng lớn hơn và buộc từm miệng từi ni làng lới hĩa trên sao. cho che kin toan bo cây như (liệt) 10.
- Sau một thời gian, quan sát bên trong túi ni lóng lớn và nhỏ.

Tháo luận:

- Nhân xét hiện tượng bên trong túi ni làn nó và lớn.
- Giải thích hiện tương mà em quan sát được



Thực vật cần không khí để quang hợp và hỏ hấp.

- COM Thực vật cấn khí ô-xi để hô hấp và duy trì các hoạt động. sống. Trong quá trình hỏ hấp, thực vật hấp thu khí ô-xi và thái khí các-bô-nic.
- Trong quá trình quang hợp, thực vật dùng năng lượng ánh. sáng mặt trời để tổng hợp chất dinh dưỡng nuôi cây từ nước và khi các-bô-níc. Quá trình này thải ra khi ô-xi,

Thần cây vận chuyển nước và chất khoảng lên phía trên sau khi được rễ cây hấp thụ. Một phần nước được vận chuyển từ rễ lên sẽ thoát qua lá ra ngoài không khí đười dang hơi nước,

Từ khoả

· Chất khoảng



PH			

This rive rat							
Hinh	Nuide	Không khí	Thức ôn	Ánh sáng	Nhận xét		
2	C6	C6	Có	Cé	Điều kiện sống đây đủ		
3	7	7	2	7	7		
-	7	7	2	7	7		

- Dá đoán khả năng duy trì sự sống của các con chuột trong mô họt. Giải thịch.
- Để đong át có thể sống và phát triển bình thường, chúng cần những điểu kện sống nào?
- 0
 - Diếu gi sẽ xay ra đổi với những động vật trong hình 7 và hình 8?
 - Hày kể một số đển hưởng về động vật cần nhiệt độ thích hợp để sống và phát triển.





- Kế một số ví dụ về điều kiện sống của động vật không đảm bảo xáy ra ở địa phương mà em biết.
- Giải thích vi sao trong hổ nuâi tôm người ta thường gòn mày sục khí.



Động vật cấn đủ nước, không khi, thức ân, ánh sảng mặt trời, nhiệt độ mối trường thích hợp để sống và phát triển bình thường.

Em tim hiểu thêm

Khi nhiệt độ môi trường quá thấp hoặc quá cao ngoài sửc chịu đựng của từng loài động vật sẽ ảnh huỗng đến các hoạt động sống của chúng, thậm chí có thế gây chết.

Dộng vật lấy thức ân từ đầu?



Quan sát các hình dưới đây và trả lời câu hỏi:

- Can vật nào ăn thực vật? Can vật nào ăn động vật? Can vật nào ăn cả thực vật và động vật (ăn tạp)?
- Đựa vào loại thức ăn, có thể phân chia các động vật thành những nhóm nào?
- Các con vật cấn nguồn thức ăn từ đầu để sống và phát triển?
 Nguồn thức ăn của động vật khác với của thực vật như thế nào?





- Sưu tâm tranh, ảnh một số động vật và nói với bạn về thức ăn của chúng.
- Xếp hình ảnh động vật sưu tâm được vào các nhóm động vật ăn thực vật, động vật ăn động vật và động vật ăn tạp.
- Chia sẻ với bạn về sán phẩm của nhóm em.



 Điểu gi sẽ xảy ra nếu động vật thiếu nguồn thức a trong một thời gian dài?



- Động vật không tự tổng hợp được các chất định dưỡng như thực vật. Do đó, chúng phải sử dụng thực vật, động vật khác làm thức ân để tổng hợp nên các chất dịnh dưỡng cần thiết cho cơ thể sống và phát triển.
- Một số động vật chí ăn thực vật. Một số động vật chỉ ăn động vật gọi là động vật ăn thịt. Một số động vật có thể ăn cả thực vật và động vật gọi là động vật ăn tạp.

Trao đổi chất của động vật với môi trường



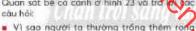
- Theo em, trong quá trình sống động vật cần lấy gì vào cơ thể và thái ra môi trường những gì?
- Ghép đúng các thể chữ vào sơ đổ sau.

Thuc in	Nuoc	Klu ô-ai
Nước tiếu	Chất thời	Khí các-bô-níc
SO DO SU TRACE	ÓI CHẤT CỦA ĐỘNG V	TVOIMOITRUONS
LAMPA		THATRA
The state of the s		1
7	Dộng vột	7
7	90%	7





Quan sát bể cá cánh ở hình 23 và trở 🐼 câu hỏi:





- hoặc cây thuỷ sinh trong bể cá cảnh? Vì sao cần đèn chiếu sáng cho bế cá cảnh?
- Vì sao cần phải lấp máy sực khí ô-xi cho bể cá cảnh?
- Nếu không cho cá ăn thì các con cá trong bể sẽ như thế nào? Giải thích.
- Vì sao phải thường xuyên thay nước cho bể cá?



Hằng ngày, động vật lấy khí ô-xi, nước, thức ăn và thải ra môi trường khí các-bô-níc, chất thải, nước tiếu.

Từ khoá

- · Động vật ân thực vật
- · Đồng vật ản thit
- · Động vật ăn tạp



Chăm sóc cây trồng và vật nuôi



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

Một số việc làm để châm sóc cây trống, vật nuôi.



Ở nhý km có trống cây hay nuôi con vật nào không? Kế một số việc làm mà em hiện để chăm sác chẳng.



an châm sác cây trống



Quan sát các kinh dưới đây và trả lời câu hộc

- Con người làng việc gi để chăm sóc cây trong? Giải thích vi sao cần phải lào các công việc đã.
- Em và gia đình thường chặm sóc cây trong bằng những việc làm gi?









Chia sẽ với ban một số hoạt đồng chấm sóc cây trắng khác mà em biết.



Bạn Lan muốn cất chậu hóa hồng vào phòng trước khi cả nhà đi du lịch dòi ngày, Em sẽ khuyên bạn điều gì? Vì sao?





En ham séc vườn trường

- Can ban thiết kế kế hoạch chăm sóc vườn trường trong một tuần.
- Thực hịch và chía sẽ kết quả với ban.

TT	Thời gian	Sông việc	Dụng cụ	Người thực hiện
1	Thứ Hai	Tưới nước, Đốn phân cho bốn hoơ tướn, cột cờ	Binh tươi, sèng, cuốc	Cá nhóm
(222)		9/:	COTT.	



Chúng ta cần chấm sóc và bào vệ cây trồng thống qua các việc làm như: tưới nước, phủ màng ni lỏng để chống rết, che năng bằng lưới, vun xới góc cây, bón phần....

Em tim hiểu thêm

- Mỗi loài cây khác nhau có nhu cấu về ánh sáng, nước, chất khoảng và nhiệt độ thích hợp không giống nhau. Ví dụ: Cây xà lách có nhu cấu về nước cao hơn cây xương rồng, Ngược lại, cây xương rồng có nhu cấu về ánh sáng cao hơn cây xà lách.
- Ngoài lá, thân và rễ cây cùng thực hiện quá trình hỏ hấp, vì vậy cắn phải xôi đất tơi xốp để giúp rễ cây hờ hấp.





 Quan sát các hình sau và cho biết những việc con người cấn làm để châm sác vật nuôi, tác dụng của những việc làm đá.



 Kế một số việc châp số vật nuôi ở gia đình và cộng đồng mà em biết.



Xir li tinh huống

Em sẽ ứng xử như thế nào trong một tính huông sau?







Chúng ta cấn chăm sóc, bảo vệ vật nuôi thông qua các việc làm như: cung cấp đầy đủ thức ẩn, nước uống, khi ỗ-ki, nhiệt độ và ánh sảng thích hợp; thường xuyến về sinh chuổng trại,... để chúng sống và phát triển bình thường.

Từ khoá

· Châm sốc cây trống

· Châm sốc vật nuôi



On tập chủ để Thực vật và động vật

- Sưu tấm hình ảnh, vẽ, viết về một trong các nội dung của chủ để Thực vật và động vật để làm áp phích và chia sẽ với ban.
- g sảng tạo

Thick to binh tưới nước nhỏ giọt cho cây trống giúp tiết kiệm nước.

- Chai đưng nước đã qua sử dụng, dây buộc, dùi nhon, doan do
- Thực hiện. Là mỹ theo các bước gọi ý như hình dưới đây để hoàn thiện san pham.



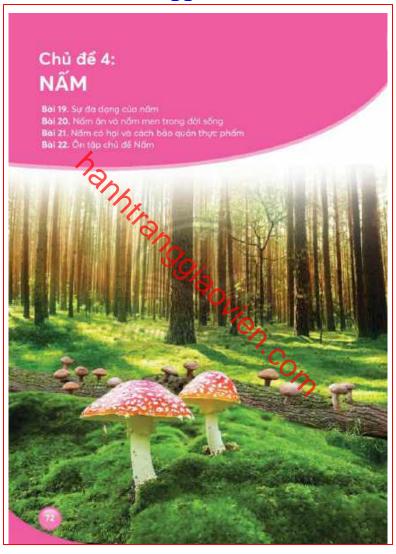
Xâu sáy sối qua lỗ trên nắp chai. Lấy nước sấy chai và vận nắp lại Đùng dùi nhọn dực một lỗ nhỏ trên nắp chai



🔝 Dùng dây buộc để cố định chai nước trên một cái cọc, cấm cọc sát cây cần tưới



- × Cần thận khi dùng đố vật sác nhon.
- Làm theo trình tự các bước dưới sự hướng dẫn của giáo viên hoặc người thân.





Sự đa dạng của nấm



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- · Hinh dạng, kích thước, màu sắc và nơi sống của năm.
- Tên các bộ phân của năm.



cá phái lá câu xanh không? Vi sao?







Quan sát các hình sou và hoàn thành phiếu theo gợi ý.







Năm tai mèo (môc nhĩ)

Nom rom

Năm linh chi đả









Năm mốc

Nhìn trên kinh hiện vị

Nám men

	PHIÉU OI	UAN SÁT	
Tên nấm	Hinh dạng	Màu sắc	Kich thước
Nám mốc	Hinh sợi	Trắng	Nhỏ
2	2	?	2

- Nhân xét hình dạng, màu sốc, kích thước của các nấm.
- Kế tên một số năm khác mà em biết.



Chỉ và nói tên một số bộ phận bên ngoài của nắm trong hình dưới đây.



Cũng sáng tạo

Chuẩn bị: Đất nặn các mội chẳng học sinh hoặc bia các-tổng.

Thực hiện.

- Dùng đốt nặn để tạo hình các bộ (hà của năm.
- Chia sẽ sản phẩm với các bạn và ngọ hình dạng, kích thước màu sốc của năm.



- Năm có nhiều hình dạng khác nhau như hình mũ, hình chóp nó n, bình cấu, hình sợi....
- Màu sắc của năm rất phong phủ như màu nâu, vàng, trắng, đò,...
- Một số năm lớn có thể quan sát được bằng mắt thường nhưng cũng có những năm có kích thước rất nhỏ chỉ quan sát được bằng kinh hiển vi như năm mốc và năm men.
- Các năm lớn thường có cấu tạo gồm các bộ phận chính: mù năm, thân năm, chân năm.

Nơi sống của năm



- Quan sát các hình sau và cho biết nằm thường sống ở đâu.
 Môi trường đó thường có độc điểm gi?
- Kế một số nơi sống khác của năm mà em biết.





Đố em

Vì sao sau mưa một thời gian, trong vườn thường mọc lên nhiều năm?





Năm thường sống ở những nơi ấm ướt, giau định đường như đất ẩm, rom ra, xác thực vật chết,...

Từ khoá

- · Thân năm · Chân năm



Nấm ăn và nấm men trong đời sống

- - Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:
- . Một số đặc điểm của nằm được dùng làm thức ăn,
- · Ích lợi của một số nằm men trong chế biến thực phẩm.





- Kể tên một số năm được cũnh làm thức ăn và chia sẽ về hình dạng, màu sắc của chúng trong có thịch dưới đây,
- Hay kể tên một số năm có ở Từ phương em.



Năm động có (năm hương)



Nam mo



Năm chân dòi



Năm hoàng để





Năm đùi gà

Nam so



Er sip làm đầu bếp Kế ter sác năm ăn vi

vác nấm ăn và hoàn thành báng theo gợi ý.

Tên năm	Hinh dạng	Màu sắc	Món ăn có thể chế biến
Năm hương (năm đồng cô)	97	Nõu	Xao, gà om năm.
2	j.	9/1	7



Có rất nhiều loại nằm với hình dạng và màu sắc khắc nhau được dùng làm thức án rất bố dưỡng như năm hương, năm mờ, năm rưm,

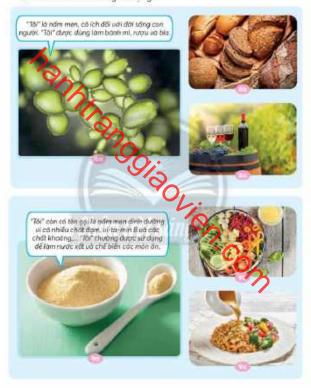
Em tim hiểu thêm

- Năm ăn là thực phẩm có giá trị định dưỡng cao, ít chất bêo, chứa nhiều vi-ta-min và chất khoảng.
- Năm hương được dùng để chế biến nhiều màn ôn bố dưỡng, tốt cho tim mạch. chống nhiễm trùng, giúp xương chắc khoẻ, ngăn ngừa ung thư,...

(a) Ich lợi của năm men trong chế biến thực phẩm



- Kể tên một số sản phẩm sử dụng nằm men khi chế biến thực phẩm trong các hình dưới đây.
- Nãm men có những ích lợi gi?





 Häy ghép tên những thực phẩm có ứng dụng nấm men trong sản xuất với mỗi hình cho phủ hợp.









Sau 1 giờ

Bật mì không trên năm men

Sau 1 glar

Bột mì trộn năm men

 Chia sé với bạn một số thực phẩm được làm từ năm men mà giữn em sử dụng trong đời sống hằng ngày.



Em tập lần lớng học: "Tìm hiểu tác dụng của năm men với bột mì"

200 g bột m, 100 ml nước,

- 15 g (một thìa caph năm men.
- Hai bắt to và hai đượ

Thur, hien:

- Chia đều 200 g bột mĩ vào g bật to.
- Bát đối chứng: Tron đều Do bột mì với 50 mì nước.
- Bát thí nghiệm: Trộn đầu 100 g bột mì, 50 mì nước, một thia canh năm men.
- Nhào trôn kĩ bột mì, vo tron khối bột và ủ nhiệt độ phòng trong 1 giờ. (Lưu ý: Cân thực hiện theo dùng thứ tự: cát đổi chứng trước, bát thí nghiệm sou).

Than Juan

- Quan sát, so sánh kích thước của khối bột mì có trật nấm men và khối bột mì không trận năm men.
- Giải thích hiện tượng mà em quan sát được.



Năm men được sử dụng để làm bảnh như bảnh mì, bánh ngọt,...; sản xuất bia, rượu và chế biến môn ăn bố sung dinh dưỡng.

Từ khoá

- Năm ân
- · Nam men



Nấm có hai và cách bảo quản thực phẩm



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- Tác hại của năm độc và có ý thức không án nằm lạ để phòng tránh ngô độc.
- Tác hai của một số nằm mộc gây hông thực phẩm.
- Nguyên nhân gây hỏng thực phẩm và một số cách bảo quân thực phẩm.



Điều gĩ sẽ với về hấu chủng tá ởn phải cơm như ở hình 1)



Tác hại của năm độc và r

Quan sát, đọc thắng tín trong coo bah dưới đây và trả lời cấu hỏi: Năm độc có tác hại gi?

Vi soo chúng ta không ăn năm la?





Cá độc tính rất cao, sau khi ân từ 15 phút tới vài giờ cơ thể sẽ bị nhiễm độc. Khi bị nhiễm đặc, người ăn phải sẽ bị đau bung, nôn, và mô hội, khó thở: đi ngoài phần lỏng, hôn mệ,... và có thể bỳ vọng.

NAM MOC









Khoảng gần mọ nha số loại năm mộc có thể gây nguy hiệm cho sực khoẻ con ngòy , yến, độc tổ của năm co mức độ đặc khác nhau khiến người ăn phật bị nôn mứa, tiêu chảy, choảng văng... Độc tố tích luy trong cơ thể duy rấn có thể dẫn đến ung thư gạn, suy thận,



Cùng thác luận

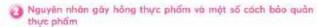
- Vì sao chúng ta không àn năm (a y) thực phẩm nhiễm năm mốc?
- Cán làm gi để phòng trành ngộ độ th, hám lạ gây ra?



- Năm độc và thực phẩm nhiễm năm mộc rất nguy hiệm, ảnh hưởng xâu tái sức khoẻ can người.
- Cán lựa chọn những năm àn rô nguồn gốc. Không ân những thực phẩm đã quá hạn sử dụng, có màu và mùi la,...

Em tim hiểu thêm

- Ở Việt Nam có nhiều nằm độc khác nhau. Năm độc thường có màu sắc sắc sở; bên trên nổi lên nhiều đốm màu trắng, đen, đỏ,...; khi cắt sẽ có nhươ chây ra và có mùi la.
- Nhiều năm độc có màu sắc và hình dạng giống năm ăn.
- Tuyệt đối không ăn năm mọc hoang dại.
- Một số nắm mốc có ích, dùng để sản xuất nước tương,...



Quan sát hình mô tả thí nghiệm dưới đây và trả lời các câu hỏi:

- Trong điểu kiện nào năm mốc phát triển mạnh nhất?
- Những nguyên nhân nào gây hóng bánh mì trong những thí nghiệm này?
- Theo em, khi sử dụng thực phẩm chúng ta cần chủ ý điều gi?





- Kể một số cách bảo quản thực phẩm trong các hình dưới đây.
- Vì sao những thực phẩm này lâu hỏng hơn?





Cùng tháo luận

- Häy kế một số cách bảo quản thực phẩm phố biến ở gia đình và dia phương em.
- Chúng ta cấn làm gi để bảo quản thực phẩm?

Tr

Trò chơi: "Thực phẩm - Bảo quản"

Hấy cũng bạn tim các cách bảo quản những thực phẩm dưới đây sao cho mỗi thực phẩm có nhiều cách bảo quản.

THITLON

CÅ.

TOM

SUHAO

DAUTAY

LAC, VENG

CÜLDÜA

KHOALTAY

HAT SEN

RAUCAL



- Khi để ở nơi nông ẩm; thực phẩm (c i hạnh b) hóng do nhiệm nằm mộc
- Để bảo quản thực phẩm, con người đợ sử dụng nhiều cách như bảo quản lạnh; hút chác bảng; ướp muối (muối dựa), tượp đường (làm mút, s. c.); đóng hộp; hun khỏi; phơi, sáy khỏ;...

Từ khoá

- Năm độc
- Năm mốc
- Bảo quán
 thực phẩm

Em tim hiểu thêm

Bảo quần thực phẩm an toàn trong tử lạnh

- Phân loại thực phẩm sống, thực phẩm chín thành từng hóp riêng trước khi cất trữ.
- Không để thức ăn đã nấu chín cùng ngắn với thực phẩm tười sống.
- Kiếm tra thực phẩm thường xuyên và loại bò những thực phẩm đã dự trữ quá lâu.
- Thường xuyên vệ sinh từ lạnh.

Bài 22 Ôn tập chủ để Nấm

Cùng sáng tạo

Hãy cũng làm bộ sưu tập về năm ăn và chia sẽ với các ban theo gơi ý:

- Tặn năm.
- Hình dạng, màu sắc, kích thước và nơi sống.
- May ő món án được chế biến từ năm án.
- Cùng thác lượn

Hãy cũng thay tuần và chia sẽ với các bạn;

- Tác hại của một vớ năm độc và năm mốc.
- Một số cách bảo don thực phẩm phòng tránh năm mốc.
- Xử lí tình hướng Em sẽ nái gì với bạn trong thể hưởng dưới đây?



Chủ để 5: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOỂ

Bái 23. Các nhóm chất định đường có trong thức ăn

Bái 24. Giá trí dinh dướng có trong thức án

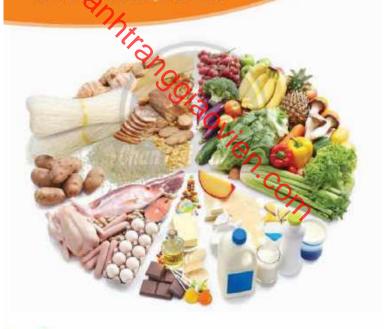
Bei 25. An uona khaa hac de co the khoe manh

Boi 26. Thus phẩm an tean

Bài 27. Một số bệnh liên quan đến định dướng

Bai 28. Phagatrann duoi nuoc

Bai 29. On so hiù eté Con reguei vo siro knoe







Các nhóm chất dinh dưỡng có trong thức ăn



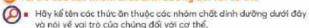
Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- Các nhóm chất dinh dưỡng có trong thức ân.
- Vai trò của các nhóm chất dinh dường đối với cơ thể.
- Hằng ngày, an hượng sử dụng những thức ân, để viống nào? Tọi xao em lại cần những thức ôn, gọi ống đố?
- Các nhóm chất dịnh đường có trong thức ăn
- Thức ăn trong hình dướng nó những nhóm chất dinh dường nào?



Dựa vào các chất dinh dưỡng có trong thức ôn, người ta phân loại thức ân thánh các nhóm: nhóm chứa nhiều chất bột đường, nhóm chứa nhiều chất đạm, nhóm chứa nhiều chất béo và nhóm chứa nhiều vi-ta-min. chất khadng.

Vai trò của các nhóm chất dinh dưỡng đối với cơ thể



Gia định em thường sử dụng những thức ăn nào thuộc nhóm chất bột đường; chất đạm; chất béa; vi-ta-min và chất khoảng?





Tim các thức ăn chứa nhiều chỗ bày đường, chất đạm, chất béo, vi-ta-min, chất khoảng và hoàn thành true, theo gợi ý.

STT	Tên thức ản	Chất bột đường	Chất đạm	Chất bóo	Vi-ta-min và chất khoảng
1	Tóm luộc	-	×	3	OAX
	7	7	7	7	1

Em tim hiểu thêm

- Trong suốt cuộc đời, mỗi người tiêu thụ khoảng 30 tốn thức ăn, khổi lượng này tương đương với cản nặng của 6 con voi.
- Thức ôn cung cấp chất dinh dưỡng và năng lượng giúp cơ thể trẻ em lớn lên,
 khoẻ mạnh để thực hiện các hoạt động hằng ngày.
- Chất xơ không có giả trị dinh đường nhưng rất cần thiết, đảm bảo cho cơ quan tiểu hoá hoạt đồng bình thường.



Từ khoả

- Các nhóm chất định đường
- · Chất bột đường · Vi-ta-min và chất khoảng

· Chất dạm

· Chất béo



Giá trị dinh dưỡng có trong thức ăn



Trong bài học này, em sẽ tìm hiểu:

- . Năng lương có trong thức ân.
- Thành phần dinh dường có trong thức ăn.



Hầng ngày, bữa án sáng của em thường có những thức án, để ướng ngọ? Vi sao chọn những thức án, để uống đó cho bữa ản sáng của minh?





Đọc thông từ trong hình 1 và cho biết:

- Năng lương to trong 100 gam của mỗi loại thức ăn.
- Thức ăn nào n ngàng lượng nhất, thức ăn nào ít năng lượng nhất.





Hãy kể tên một số thức ăn chứa nhiều năng lượng khác mà em biết và chia sẽ với ban.

Em tim hieu them

- Ki-lô-ca-lo (ki hiệu kcal) hay ca-lo (ki hiệu cal) là đơn vi đo năng lượng chứa trong thức ăn, đó uống: 1 kcal = 1 000 cal.
- Theo Viên Dinh đường Quốc gia, trẻ em ở đô tuổi tiểu học cần từ 1 600 kcal đến 2 200 kcal mỗi ngày để hoạt đồng và lớn lên,

Thành phần dinh dưỡng có trong thức ăn

Quan sát bảng dưới đây và cho biết thành phần các chất định dưỡng có trong từng loại thức ân.

Thành phần định đường của một số thức ân (Theo Viện Định dường Quốc gia năm 2016)

Was seen		Thành phần định dưỡng chủ yếu					
Thức ân (100 g)	Chất đạm (g)	Chất béo (g)	Chất bột đường (g)	Vi-ta-min C (mg)	Chất khoảng (Can-xi) (mg)		
Gọi tế	9	4	76	0	30		
Trưng gà	777	11	31.	0	55		
Si/a tuoli	4		5	1	120		
Cá chép	18	n	10 V/0	0	64		
Thit bò	21	n trò		20	12		
Loc	26	49	16		0		
Bốp cải	2	0	7	41	48		
Chuối tiêu	2	0	22	6	8		

Em tim hiểu thêm

Mi-li-gam (ki hiệu mg) là đơn vị đo khối lượng; 1 000 mg = 1 g.



- a) Quan sát bảng ở trang 92 và cho biết:
- Thức ăn nào chứa nhiều chất đạm.
- Thức ăn nào chứa nhiều chất béo.
- Thức ăn nào chức nhiều chất bột đường.
- Thức ăn nào chừa nhiều vi-ta-min và chất khoảng.
- Thức ăn nào cung cấp đẩy đủ các nhóm chất dinh dưỡng.
- b) Theo em, các thức ăn khác nhau có chứa năng lượng và các chất dinh dưỡng giống nhau không?



a) De em

Two hai suất ăn ở hình 2 và hình 3:

- Session não chứa nhiều năng lượng?
- Suát an não chứa nhiều vi-ta-min và chất khoảng?





b) Em tập làm khoa học

 Hày sưu tâm một số nhận tố việi thức ẩn và ghi thành phần dinh đường có trong 100 gam hay ôn yào vở theo gợi ý.

Tên thức ân (100 g)	Chất bột đường (g)	Chất đạm (g)	Chất béo (g)	ta-min và chái kh áng (mg	Nang lượng (kcal)
Hạt điều	- 9	7	7		7
7	7	7	7	- 6	7

 So sánh, nhận xét thành phần định dưỡng và năng lượng có trong các loại thức ăn trên.



Các thức ân khác nhau cung cấp cho cơ thể các chất định đường và năng lượng khác nhau.

Từ khoá

· Chất dinh dưỡng

· Nang lương



Ån, uống khoa học để cơ thể khoẻ manh



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- Sự cần thiết phải àn phối hợp nhiều loại thức ăn và uống đủ nước mỗi ngày.
- Nguyên tắc ăn uống cân bằng, lành mạnh.



tên các mán ân mộ gia định em đã ân trong ngày gần đầy. Chúng chức đủ rà phần định dướng và năng lượng không?



run) tạ cần ăn phối hợp nhiều loại thức ăn?



Hãy quan sát đưc các thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

- Thức ăn nà
 nguồn gốc từ động vật, thức ăn nào có nguồn gốc từ thực vật?
- Thức ăn chứa chứ đơm, chất béo từ đồng vật có ích lợi g!?
- Thức ăn chữa chất đơm, chất béo từ thực vật có ích lợi gi?

 Điều gi sẽ xây ra nể vị thiếu chất bột đường, vi-ta-min và chất khoáng?
- Theo em, cần ân phối hợp ca lo thức án như thể nào để cơ thể khoé manh?



Thit bò, lợn, gà,... chữa nhiều chất đạm nhưng khá tiểu.



Các loại cá chứa nhiều chất dam để tiêu, rất có lợi cho sức khoể.



Cà loại đầu chức nhiều chất đạm



Thit mo, bo,... chira nhiều chất béo nhưng nếu ăn nhiều sẽ không tốt cho tim mạch.





Các loại cá chứa nhiều chất béo có lợi cho sirc khoë.



Các loại đầu, lạc, vưng... chữa nhiều chất béo tốt cho tim mach.

Chất bột dướng

Nếu cơ thể thiếu chất bột đường trong thời gian dài sẽ làm cho lượng đường trong máu thấp đi, gây ra chẳng mặt, hoo mắt...





Vi-ta-min và chất khoảng



Vi-ta-min (su) tăng cường vệ miễn dịch, bảo vệ cơ thể chồng lại bệnh tật.

Vi-ta-min A rất an thiết cho mắt Can-xi giúp xương và rằng chắc khoả.



- Häy chỉ ra các chất diệt a yông có trong mối suất ăn dưới đây.
- Em nen chon suat an-nao?







 Điểu gì sẽ xảy ra đổi với cơ thể nếu chúng ta thương xuyên ăn một hoặc hai loại thức ăn trong một thời gian dà??



- Các thức ân khác nhau chứa các chất dinh dưỡng và năng lượng ở mức độ khác nhau, vi vậy chúng ta cấn ăn phối hợp nhiều loại thức ăn để cung cấp đây đủ các chất cần thiết cho hoạt động sống của cơ thể.
- Môi suất àn cân phải có đủ các chất dinh dưỡng như chất đạm, chất bèo từ động vật và thực vật; chất bột đường; vi-ta-min; chất khoảng.



Val trò của nước đối với cơ thể



Häy cho biết:

- Vai trò của nước đối với cơ thể.
- Điểu gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không uống đủ nước.

Nuoc làm mát cơ thể, tham gia vào quá trình bài tiết các chất thải của cơ thể qua việc 60 mô hỏi, đi tiểu và đại tiên....





Quá chiếm khoảng $\frac{2}{3}$ khối lượng cơ thể, tham gia quá trình quan trọng như; hỗ trợ ngọ vận chuyển chất dinh an trọng cơ thể phong tranh wat to benhinhu táo bón, sối thân,...



Nước có vai trò rất quan trong đối với cơ thể. Chúng ta nei ương đủ nước mỗi ngày.

Em tim hiểu thêm

- · Cơ thể chủng ta có thể thiếu thức ăn trong nhiều ngày nhưng không thể thiếu nước trong vài ngày.
- Môi ngày, nước được cơ thể thải ra ngoài qua đường tiểu khoảng 1 500 ml. qua mô hôi 600 ml, qua hơi thờ 400 ml và qua phân là 100 ml.

Nguyên tắc ăn uống cân bằng, lành mạnh



Dưa vào hình 5 để trả lời các câu hỏi:

- Những thức ăn, đổ uống nào nên ăn ít, án hạn chế?
- Những thức ăn, đổ uống nào cắn ăn vừa phải?
- Những thức ăn nào cần án đú?



- Để cơ thể khoẻ mạnh và hoạt động bình thường, chúng ta cấn ăn uống cân bằng, lành mạnh, đa dạng các loại thức ân; uống đủ nước mỗi ngày.
- Nguyên tắc ăn uống căn bằng, lành mạnh: đảm bảo cân đối thành phần các nhóm chất dinh dưỡng đủ chất, đủ lượng; àn đủ chất bột đường và hoa quả, rau xanh; ăn vừa phải chất đạm; àn có mức độ chất béo; ăn ít đổ ngọt và hạn chế ăn mặn.



Cùng làm mô hình "Tháp dinh dưỡng".

Chunn by

- Bia cứng; giấy màu.
- Bút màu.
- Keo dinh.
- É ke, thước kê.

Thus hide

- Về hình tam giác trên bla cứng rối cắt theo hình vẽ.
- Đợi bình tam giác trên từ giấy trắng hoặc giấy màu, kẻ các dương phảng từ hai cạnh của tam giác.
- Chia hình râm giác thành các phần phủ hợp với nhóm chất dinh dương nó em đã được học.
- Vẽ hoặc dán nh các thức án điển hình cho mỗi nhóm chất dịnh dưỡng.
- Chia sẽ sản phẩm với các bạn.



Em töp lam khoc học

 Điều tra về bữa ăn trong bể pagy ở nhà hoặc ở trường của em và hoàn thành phiếu theo gợi y.

Ngày Thực đơn Các chất dinh dưỡng có Nhận xét Dế xuất trong thức án Chất bộc đương, Thiếu vi-ta-min, qua ngườn dâm báo cán beng 7 7 7 7

- Các bữa ăn đó đã căn bằng, lành mạnh chưa?
- Em cần thay đổi điều gì về thời quan ăn uống để các bữa ăn cân bằng.
 lành mạnh và có lợi cho sức khoẻ?

Từ khoá

- · Ấn ướng cản bằng, lành mạnh
- · Tháp dinh dưỡng













Lập bảng theo đời việc và bing các loại thực phẩm an toàn của gia đình em trong một ngày rà bhio sẽ với bạn.

BĂNG THEO ĐỚI VIỆC SỬ ĐỤNG THE PHẨM AN TOÀN

STT	Tên thực phẩm	An toen	Dáuhléu
1	Sira tuoli	×	Con her strydyng.
	3	7	7



Thực phẩm an toàn được nuôi, trống, bảo quân và chế biến hợp vệ sinh; không bị nhiễm vi sinh vật, nhiễm hoá chất, không bị ôi, thiu, dập nát; không gây ngộ độc hoặc gây hại cho người sử dụng.

2 VI sao cần sử dụng thực phẩm an toàn?

Chỉ ra những dấu hiệu không an toàn trong mỗi hình dưới đây.

Điểu gì có thể xây ra nếu chúng ta ăn phải các thực phẩm đó?
 Vì sao?



 Hày tim một số thực phẩm không an ki khác mà em biết. Tác hại khi sử dụng các loại thực phẩm này là



 Em có nhân xét gì về việc làm của những người trong mỗi tình huống dười đây?



 Chía sẽ với bạn những việc em và gia đình đã làm để đảm bảo sử dụng thực phẩm an toàn.



Em tap lam khoa hoc

Điều tra về việc sử dụng thực phẩm an toàn ở địa phương hoặc trường em theo gợi ý sau và chia sẻ với các bạn.

PHIEU DIEU TRA THỰC PHẨM AN TOÀN

Tên nhóm: ...

STT	Tên thực phẩm	An toon	Không an toàn	Nguyên nhân	Để xuất
1	Chân chiên		V	Chế biến ngoài đường có nhiều khỏi bụi, không vệ sinh.	Khuyên các bạn không nên ăn.
***	310	4.7	7	?	7



- Sử dụng thực phẩm không an trung như thực phẩm chứa thuốc trừ sàu, chất tạo màu,...; chế biến ở nơi không bọ vệ sinh có thể bị đầu bụng, nôn, tiêu chảy,...; trường hợp nặng có thể dẫn gối li yong.
- Chúng ta cấn sử dụng thực phẩm tười, sạch choọc có màu sắc và mùi vi lạ;
 chế biến thực phẩm bằng nước và dụng cụ sach chọ quản hợp vệ sinh...

Em tim hiểu thêm

Hiện nay, có rất nhiều thực phẩm không đảm bảo an toàn trong của biển và sản xuất vấn được bản cho người tiêu dùng. Con người ăn thức ản được thể biển từ những thực phẩm chừa các chất kháng sinh, thuốc kích thích làng trọng, các chất phụ gia không được phép sử dụng sẽ bị nhiệm độc, tích tự trong cơ thể gày phù nể, suy gan, suy thản, mất ngù, lo âu, giảm trí nhà,...

Từ khoá

· Thực phẩm an toàn



Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng



Trong bài học này, em sẽ tim hiểu:

- Một số bệnh do thiểu hoặc thức drất định dường.
- Cần làm gi để phòng bệnh liên quan đến dình dường.









Bệnh thứa cần béo phi



- rango vol Nêu những dấu hiệu, nguyên nhân của hà thừa còn béo phi.
- Theo em, bệnh thừa cản béo phi có thể gây là những hậu quả gi?

Benh thựa căn béo ph)

- · Cân nặng vượt mức trung bình của đô tuổi. Mở được tích tụ nhiều ở các phần cơ thể như bung. đưi eo....
- An quá nhiều chất bột đường, chất béo; ăn it rau, củ, quả và văn động quá ít dẫn đến tích tụ chất béo trong cơ thể.







Đọc thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi:

- Bệnh do thiếu chất dinh dưỡng gắm những bệnh phổ biến nào?
- Những đấu hiệu, nguyên nhân của bệnh do thiếu chất dinh đường là qi?

Bệnh suy định dưỡng thấp côi

- Căn năng và chiều cao thấp hơn mức trung tình của độ tuổi. Cơ thể chặm lớn, một mộc bị mắc bệnh cảm củm, teo cơ, da khó, xaph sọ, dễ rung tóc,...
- An, uống không đủ số lượng và chất dinh dương, đặc việt là thiếu chất đạm.





Banh thiểu màu

co in met môi, xanh xao, chóng mặt, nhip với phòng đều,...

 Chế dọ an thiếu sắt, thiếu vi-ta-min; cơ thể mặt màu số phiễm gian sán,...

Benh hướu có

- Cổ nổi cục to, hơi khó thờ khi nằm, mặt lỗi, hay hỏi họp, cảng thẳng, trí nhờ giảm sút,...
- · Chế độ ăn thiếu i-ốt.





Em còn biết những bệnh do thiếu chất dinh dường nào? Hày kế tên và chia sẽ với ban.



Hoàn thành bảng theo gợi ý sau.

STT	Tên bệnh	Dấu hiệu	Nguyên nhân	
1	Suy dinh dưỡng thấp còi	Cơ thể chám lớn, gấy gó,	Ån uống không đủ chất đạm,	
***	2	?	?	



Em sẽ khuyển bạn điều gì trong mỗi tình hướng sau?





Chế độ ăn uống không hợp lị: ăn quả nhiều chất bột đượng, chất béo hoặc ản thiểu chất đam, thiếu vi-ta-min và chất khoảng dẫn đến có thể mắc các bệnh liên quan đến dinh dưỡng như thừa cần béo phi; w dinh dương thấp cói; thiểu máu; bướu cổ,...

Em tim hieu them

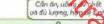
- · Một số bệnh thiếu vi chất định đường như:
- Thiếu kêm: chán ăn, châm lớn, rung tác,...
- Thiếu vi-ta-min D: mắc bệnh còi xương,...
- Bênh thứa cân béo phi côn gây ra nhiều bệnh nguy hiểm như bệnh tim mạch, cao huyết áp, ung thư,...

Cần làm gi để phòng, trành bệnh liên quan đến dinh dường?



- Quan sát các hình dưới đây và cho biết những việc nên làm, không nên làm để phòng, tránh bệnh liên quan đến dinh dưỡng. Vì sao?
- Theo em, cân làm gì để phòng, tránh bệnh liên quan đến dinh dưỡng?







Cháu nhỏ kiếm tro sử: khoể uô tấy giưn định ki nhất

•

Em tập làm tuyên truyền viện

Hảy vẽ tranh hoặc viết khấu hiệu về phòng trình bệnh liên quan đến dinh dường và vận động mọi người cũng thực hiện.



Để phóng, trành bệnh liên quan đến định dưỡng, chúng ta cắn:
• Sử dụng đa dạng, hợp lí các loại thức ăn, đổ uống.

- Thường xuyên vận động cơ thể và luyên tập thể dục thể thao.
- Thường xuyên vận động cơ the và luyên tạp the dục thể thac
 Theo dỗi chiếu cao và cân năng, khám sức khoẻ định ki....

Từ khoá

- Bệnh liên quan đến định đường
- · Bệnh suy định đường thấp còi
- · Bênh bươn cố

- · Bệnh thừa cần béo phi
- · Bênh thiếu máu

Bài

Phòng tránh đuối nước

- Trong bài học này, em sẽ tìm hiểu:
- · Cấn làm gi để phong trành đuổi nước.
- Một số nguyên tác tập bởi an toàn.





ắn làm gi để phơng ginh đười nước? Cần làm gi để ph

Hày cho biết những (có nào nên làm, khẳng nên làm để phòng tránh đuổi nước trong các hĩng (cóc, ỹ) sao?











Theo em, nên làm gi ya không nên làm gì để phòng tránh đuổi nước?



- Điểu gi có thể xảy ra trước pác tính huống dưới đây?
- Em hãy cùng các bạn phần thánh đóng vai và vận động các bạn tránh xa những nguy cơ đó







Một số việc cấn làm để phòng tránh đuổi nước:

- Luôn mặc áo phao khi đang đi thuyến, ca nô,...
- Không đúa nghịch gần ao, hỗ, khu vực có nước sâu.
- Bể chứa nước cần có nắp đây.
- Không lội qua sông, suối, đặc biệt là khi trời mưa lũ.
- Khi thấy người bị đuổi nước, nhành chóng gọi người lớn đến giúp và tìm vật dụng như sào, dây,... để nạn nhân bảm vào.

2 Một số nguyên tắc an toàn bơi hoặc tập bơi



Quan sát các hình dưới đây và trá lời các câu hỏi:

- Những việc nào nên làm và không nên làm khi đi bơi hoặc tập bơi?
 Vì sao?
- Để an toàn khi bơi hoặc tập bơi, chúng ta cấn tuân theo những nguyên tắc nào?





Một số nguyên tắc bơi an toàn:

- · Bơi tại bể bơi dành cho trẻ em.
- . Đi bơi cùng người lớn.
- Bơi tại những bể bơi có phao cứu sinh, sào cứu hộ và cô sự giảm sát của người cứu hộ.



- Không tẩm hoặc bơi lội khi cơ thể đang ra mô hỏi, khi vừa ăn no....
- Không tự ý lận xuống nước,



Xử lí tính hưởng

Em sẽ khuyên bạn điều gì trong mỗi tình huống sau?







Em tộp làm triển truyền viên

- Cùng các bơn thảo luận về một số nguyên tắc bởi an toàn.
- Em và mọi ngượn ng quanh đã làm gi để phòng tránh đuổi nước?
- Hày vẽ hoặc việt bản Cam kết thực hiện nguyên tắc bởi an toàn".
- Đóng vai là tuyên trước viện để tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân cùng thực viện



Em tim hiểu thêm

- Người bị đuối nước có thể từ vọng do nước trận vào cơ quan hô hấp, làm cho các cơ quan trong cơ thể bị thiểu khí ô-xi và các chức năng sống của cơ thể ngững hoạt động.
- Theo tổ chức Y tế Thế giới (WHO), ước tính cho tới năm 2022, mỗi năm ở Việt Nam vẫn cán khoảng 2 000 trẻ em dưới 16 tuổi tử vong do đuổi nước.

Từ khoá

- Đuổi nước
- Nguyên tắc
 bởi an toàn



Sơ đổ hoà

- Häy viết, về những điều đã học được sau chủ để Con người và
 khoể theo gơi ý.
 - C) ig sẻ với cóc bạn cũng lớp sản phẩm của em.



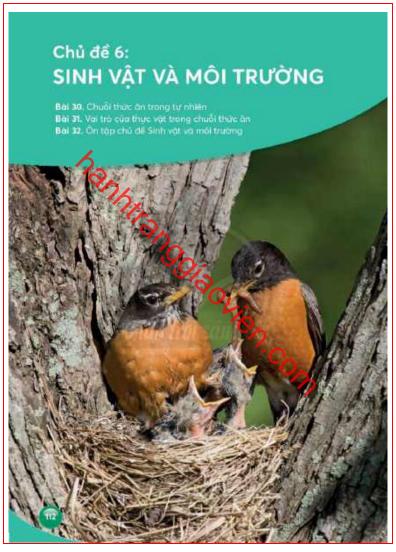
😝 Em tập làm bắc sĩ

Hây cùng các ban trong nhóm nói V các bệnh liên quan đến dinh dường.



Cùng sáng tạo

- Häy vẽ hoặc viết tranh tuyến truyền về "Thực phẩm an toàn" hoặc "Ân uống hợp lí để cơ thể khoẻ mạnh" hoặc "Phong tránh đuổi nước".
- Tuyên truyền sản phẩm đã hoàn thành với các bạn, gia đình và cộng đồng.







Về sơ đổ mô tả mối liên hệ thức ăn của các sinh vật trong mỗi hình sau.





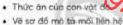




- Nói tên một con vật và đổ ban:
- Thee do cue con nai là gi?







thức ăn giữa chúng.



Trong tự nhiên, sinh vật này dùng sinh vật khác làm thức ân, se règ mối liên hệ thức ăn giữa chúng.



Chuối thức án trong tự nhiên



Nói với bạn mối liên hệ thức ân giữa các sinh vật sau.







 Về sơ đổ biểu diễn mỗi liên hệ thức ôn giữa cả rốt, thô và cáo theo gơi ý sau.



Chuỗi thức ăn nói trên có bao nhiều mất xích?

Em tim hiểu thêm

Sa đó biểu diễn mới liên hệ thức ăn giữa nhiều loài sinh vật gọi là Lhuỗi thức ăn. Mỗi sinh vật trong sa đổ gọi là một mắt xich thức ăn.

a) So các loài sinh vật vào vị trí phù hợp trong sơ đổ chuỗi thức ăn dưới đầy



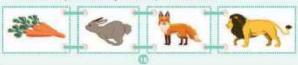
b) Chia sẽ với bạn về một chuỗi thược trong tự nhiên có ít nhất ba mắt xích mà em biết.

c) Thiết kế mô hình chuỗi thức án.

Chuẩn bì:

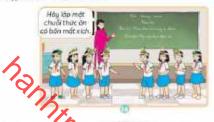
Bút, các thẻ bìa, dụng cụ bấm lỗ giấy, dây để bác
 Thực hiện:

- Vẽ, dán hình hoặc viết tên các sinh vật lên mỗi thể ha theo mỗi liên hệ của một chuỗi thức ôn.
- Bẩm lỗ và dùng dây nổi các tấm bìa để lập thành chuỗi thức ăn.
- Giới thiệu với các bạn về sản phẩm của em.



d) Tro choi: "Thi xep chuỗi thức ăn"

Mỗi học sinh đóng vai là một mất xích. Các đội chơi xếp thành hàng dọc, người đứng sau đất tay lên hai vai của người đứng trước để lập thành chuỗi thức ăn.





học tặp, mũ.

Thực hiện:

- Quan sát môi trường. nơi em sống và hoàn thành phiếu học tập.
- Chia sé kết quá của em với các bạn.

PHIEU HOC TAP

Noom:.....

- logi sinh vật quan sát được:
- en le thức ôn của các loài sinh vật; a bong là thức ân của sâu.
- c) Chuổi thức i



- Chuối thức ăn gồm nhiều sinh vật có mối liên hệ thức ản với nhau.
- Mỗi sinh vật là một mặt xích của chuỗi thức ăn. Người ta dùng mũi tên để biểu diễn sơ đổ chuỗi thức ăn dựa vào mối liên hệ về thức ân giữa các loài sinh vật.
- · Trong tư nhiên có nhiều chuối thức ăn. Mỗi chuỗi thức ăn có nhiều mắt xích, Môi mắt xích đồng vai trò quan trong đối với chuỗi thức ân trong tự nhiên.

Từ khoá

- · Sinh vật
- · Mối liên hệ thức ăn
- · Mát xích
- · Chuối thức ăn





 Quan sát các hình dưới đây và cho biết con người sử dụng các bộ phận nào của thực vật để làm thức ăn. Ngoài việc cung cấp thức ăn, thực vật còn có vai tró gì đối với con người?



 Nhận xét về vai trò của thực vật trong là cung cấp thức ân cho con người và động vật.



Hãy thứ tưởng tượng điều gi sẽ xây ra nếu khố gọ thực vật trên Trái Đốt?



- Thực vật có vai trò quan trọng trong việc cung cấp thức ăn cho con người và đông vật.
- Nhờ khả năng tự tổng hợp chất dinh dường từ nước và khi các-bô-níc dưới tác dụng của ảnh săng mặt trời, thực vật tự tổng hợp thức ăn cho minh và các sinh vật khác. Hấu hết các chuối thức ân đều bắt đầu bằng thực vật.

Giữ cân bằng chuỗi thức ân trong tự nhiên



 Quan sát hai hình về mô phẳng số lượng các sinh vật trong ruộng lúa trước và sau khi phụn thuốc trừ sâu sinh học.





- Trước khi ghya thuốc trữ sâu
- Sou khi phun thuốc trừ sôu
- Hoàn thành phiếu quan sắt theo gợi ý sau.

Sinh vật trong thước khi Sau khi phun thuốc trừ sâu phun thuốc trừ sâu phun thuốc trừ sâu không giảm số lượng Bọ xit ? ?

- Khi số lượng bọ xít bị giảm sẽ ảnh hợ ng đến nguồn thức ản của ệch như thể nào? Ech có bị giảm số lượng không? Vi sao?
- Giải thích vi sao số lượng còn trùng giảm đất ngót đã làm mất côn bằng chuỗi thức ân trong ruộng lúa.



Khi rừng bị chấy hoặc bị chặt phá, số lượng cây xanh địn mạnh. Điều này có ảnh hưởng gì đến các loài động vật sống trong rững không? Giải thích.

Em tim hiểu thêm

- Bọ xit là thức ăn của ếch. Số lượng ệch luôn phù hợp với số lượng bọ xit ở trong ruộng lúa gọi là cân bằng chuỗi thức ăn.
- Khi phùn thuốc trừ sâu, số lượng bọ xít bị giảm đột ngột dẫn đến mất cân bằng chuỗi thức ân.

Quan sát các hình vẽ dưới đây và cho biết việc làm nào có thể giữ cán bằng chuỗi thức án, việc làm nào có thể làm mất cân bằng chuỗi thức án trong tư nhiên, Vì sao?



 Kể một số việc làm của em hoặc người có thể giữ cân bằng chuỗi thức án.



Nếu em là người chứng kiến trong các trường hợp m em có ý kiến gi để báo vệ và giữ cân bằng chuỗi thức ân trong thược?







Trò chơi: "Sắp xếp chuỗi thức ăn dưới nước và trên cọn"

Thực hiện; Sắp xếp các thể hình sinh vật dưới đây và vẽ thêm mũi tên để tạo thành các chuỗi thức ăn hoàn chính trên cạn và dưới nước với ba hoặc bốn mắt xích.

Thao luan:

- Trong hai chuỗi thức ăn dưới nước và trên cạn đã được sắp xếp, hãy quan sát và cho biết:
- Sinh vật nào là sinh vật có thể tự tổng hợp chất đình dường bằng cách sử dụng nước và khí các-bō-nic thông qua năng lượng ánh sáng mặt trời.
- Sinh vật nào là động vật ăn thực vật, động vật ăn thịt.
- Má nát hổ bị che ánh sáng, tào nhỏ bị chết dần do thiểu ánh sáng thể thức ăn trong hổ sẽ bị ảnh hưởng như thế nào?





Em tập làm tuyên truyền viên

- Vẽ hoặc sưu tâm các trunh ảnh về những và giữ cán bảo vệ môi trường và giữ cán bằng chuỗi thức ăn trong tự nhiệt. Chịa sẽ vời các bạn.
- Vận động gia đình cùng thực hiện các việc làn giữ cân bằng chuỗi thức ăn trong tự nhiên.



- Số lượng mỗi sinh vật trong chuối thức ân luôn được giữ ổn định 8 một mức nhất định gọi là cân bằng chuổi thực án.
- Các hoạt động của con người ảnh hưởng rất lớn đến cân bằng chuỗi thức ân.
 Cân bảo vệ cây xanh, động vật hoang dã, không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật bừa bài; không tân diệt, khai thác quá mức các loài sinh vật để giữ cân bằng chuỗi thức ân trong tự nhiên.

Tir khoa

- · Cân bằng chuối thức ản
- Sunt sand summer many
- · Khai thác quá mức
- Động vật ăn thực vật
 Động vật ăn thịt



Sơ đố hoá

- Häy viết hoặc vẽ những điểu đã học được sau chủ để Sinh vật và mởi trường.
- Cha sẽ với các bạn sản phẩm của em.

Cùng thốc Dộn

 Viết hai nhiềi thức ăn có ba mắt xích, hai chuỗi thức ăn có bốn mắt xích thu sáu bằng thực vật.



- Điều gi sẽ xây ra nếu thời tiết khô hạn kéo dài, dẫn đến cô và lúa trên đồng ruộng bị chết?
- Vai trò của thực vật đối với chuỗi thức ăn trong tự nhiên là gi?
- Nêu những việc em đã làm để chằm sóc và bảo vệ cây xanh nhằm giữ cân bằng các chuỗi thức ăn trong tự nhiên.

BĂNG TRA CƯU THUẬT NGỮ

THUẬT NGỮ	TRANG
Ân ướng côn bằng, lành mạnh	94, 97, 98
Ām thonh	43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 56
Bôs	25, 27, 28
Bóp quân thực phẩm	80, 82, 83, 84, 85
Báo vệ mắ	39, 41, 42
Bác vệ mở trường không khí	29, 31, 32
Báo vệ nguồn nước	14, 15, 16, 18
Bay hall	11, 15
Bệnh liên quan đến dinh dường	102, 103, 106, 111
Bóng của vật	
Bei an teán	107, 109, 13
Các nhóm chất dịnh dường	87.88.90.93 WW
Căn bằng chuỗi thức ôn	117, 119, 120, 121
Cham soc	59, 68, 69, 70, 122
Chân năm	74.75
Chất béo	77, 87, 88, 89, 90, 92, 93, 94, 95, 97, 98, 103, 105
Chiếu sáng	35, 36, 37, 38, 40, 42, 67
Chuỗi thức ân	113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 122
Chuyển thể	10, 11, 12, 13
Dân nhiệt	53, 54, 55
Đông đặc	10, 11, 13
Động vật	8, 9, 15, 20, 32, 39, 40, 44, 47, 63, 64, 65, 66, 67, 94, 95, 117, 118, 119, 121

THUẬT NGỮ	TRANG
Buői nước	107, 108, 110, 111
G16	24, 25, 26, 27, 28
Lâm sạch nước	14, 17, 18
M át xich	155, 116, 121, 122
Nóm	73, 74, 75, 76, 77, 80, 81, 85
Nám dộc	80, 81, 84, 85
Năm man	73, 74, 76, 78, 79
Năm mặc	73, 74, 80, 61, 82, 84, 85
Nong lượng	56, 62, 88, 89, 90, 91, 93, 94, 95, 121
Nguồn ăm	43, 44, 46, 50
Ngung tu	11, 12, 13
Notice and	51, 52, 53, 54, 55, 58 60, 64, 69, 70, 79
LE SE	51, 52
Name of the last	10, 11, 13
Onhills or churching	31
å nhikm ngular myoc	14, 15, 18
Onhilm treng on	47, 49, 50, 56
Suy định dướng thấp cól	104 105 106
Thop dinh duting	9 98
Thực phẩm an toàn	84, 99, 100, 101, 102, 111
Truyền thắng	35, 37, 38
Vột cản ánh sáng	35, 36, 37, 38
Vật được chiều sáng	35, 36, 37, 38
Vật phát sáng	35, 36, 37, 38
Vi-ta-min và chất khoáng	77, 87, 86, 89, 90, 93, 94, 95, 105

Nhà xuất bàu Giáo dực Việt Nam xâu trận trọng cảm ơn các tác giá có tắc phẩm, tư liệu được xử dụng, trích dẫm trong cuốn tách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYÊN ĐƯC THÁI Tổng Giám đốc HOÁNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tạc PHAM VĨNH THÁI

Bien táp nói dung: MGO HI LINH PHUTONG - NGUYÊN ÁNH LINH - NGUYÊN BÔNG

Biến tập mĩ thuật: LÊ TRONG SON

Thiết kế sách: NGUYÊN NGO HUÝ HOA

Trinh bay bia: ĐẠNG NGOC HA

Minh hoa: PHAN THI NGOC ANH - LITTIONG SON

Sửa bản in: NGÔ THỊ LINH PHƯƠNG - NG LYEN ANH LINH

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VU XUÂT BẮNG TỘ DỤC GIÁ ĐỊNH

Bản quyền (2022) thuộc Nhà xuất bày Giáo dục Việt Nam.

Xuất bin phẩm đã được là quyển tác giá. Tất có các phần chu cất làng cuốn sách nhy đều không được sao chép, lưu trữ, cầuyển thể thrời bắt ki hình thức nào liện truy sự cho phép bằng vẫn bản của Nhỏ xuất bàn Guôo đặc Việt Năm.

KHOA HỌC 4 (Chân trời sáng tạo)

Mā số:

In.......bán, (QĐ in số....) Khố 19 x 26,5 cm.

Don vi in.

Co sở in:

S& FIXXB:

Số QĐXB...... ngày tháng.... năm 20.....

In xong và nộp lưu chiếu tháng.... năm 20.....

Mā số ISBN:



Wildow et al. The signification of proceedings of the contract of the contract

Toàn bộ Ebook có trên website Blogtailieu.com đều có bản quyền thuộc về tác giả,

Blog Tài Liệu không thu hay yêu cầu khoản phí nào, khuyến khích các bạn nếu có khả năng hãy mua sách để ủng hộ tác giả. Blog Tài Liệu Trân trọng cám ơn các bạn quan tâm trang blogtailieu.com



Blogtailieu.com/htto/g-dan-co-ban

Nội dung cập nhật liên tục trêm log tài liệu

Nguồn tài liệu:

Hoc10. vn

Hành trang số. nxbgd. vn